



SL4302K/SL5502K/SL6502K

Màn hình LCD

Hướng dẫn sử dụng



## Khước từ trách nhiệm

BenQ Corporation không đại diện hay đảm bảo, dù được nói rõ hay hiểu ngầm, về nội dung của tài liệu này. BenQ Corporation bảo lưu quyền sửa đổi ấn phẩm này và thỉnh thoảng thay đổi về nội dung mà không có nghĩa vụ thông báo tới bất kỳ người nào về sự sửa đổi hay thay đổi đó.

## Bản quyền

Bản quyền 2020 BenQ Corporation. Bảo lưu mọi quyền. Không phần nào của ấn phẩm này được sản xuất lại, truyền, chép lại, lưu trữ trong một hệ thống truy hồi hoặc được dịch sang bất kỳ ngôn ngữ hay ngôn ngữ máy tính nào, ở bất kỳ dạng nào hay bởi bất kỳ phương thức nào, điện tử, cơ khí, từ, quang học, hóa học, thủ công hay các phương thức khác, mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của BenQ Corporation.

Màu PANTONE® tạo ra có thể không phù hợp với tiêu chuẩn do PANTONE xác định. Tham khảo ấn phẩm PANTONE hiện tại để biết đúng loại màu. PANTONE® và các nhãn hiệu Pantone khác là tài sản của Pantone LLC. © Pantone LLC, 2020.

## Hỗ trợ sản phẩm

Tài liệu này có mục đích cung cấp những thông tin chính xác và mới nhất tới khách hàng, do đó tất cả nội dung có thể đôi lúc được chỉnh sửa mà không thông báo trước. Vui lòng truy cập trang web để có phiên bản mới nhất của tài liệu này và thông tin sản phẩm khác. Các tệp có sẵn khác nhau theo kiểu máy.

1. Bạn cần kết nối máy tính của bạn với Internet.
2. Truy cập trang web tại địa phương từ [www.BenQ.com](http://www.BenQ.com). Bố cục và nội dung trang web có thể khác nhau tùy theo khu vực / quốc gia.
  - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu liên quan: [www.BenQ.com](http://www.BenQ.com) > **Business (Doanh nghiệp)** > **SUPPORT (HỖ TRỢ)** > **Downloads (Tải xuống)** > tên kiểu máy > **User Manual (Hướng dẫn sử dụng)**
  - (Chỉ dành cho thị trường EU) Thông tin tháo dỡ: Có trên trang tải xuống hướng dẫn sử dụng. Tài liệu này được cung cấp dựa trên Quy định (EU) 2019/2021 khi sửa chữa hoặc tái chế sản phẩm của bạn. Luôn liên hệ với dịch vụ khách hàng ở địa phương để được bảo dưỡng trong thời gian bảo hành. Nếu bạn muốn sửa chữa sản phẩm đã hết hạn bảo hành, bạn nên đến gặp nhân viên bảo hành có chuyên môn và lấy các bộ phận sửa chữa từ BenQ để đảm bảo tính tương thích. Không tháo rời sản phẩm trừ khi bạn nhận thức được hậu quả. Nếu bạn không thể tìm thấy phần thông tin tháo dỡ trên sản phẩm của mình, hãy liên hệ với dịch vụ khách hàng địa phương để được hỗ trợ.

Số đăng ký EPREL:

SL4302K: 370416

SL5502K: 370422

SL6502K: 370818

# Nội dung

|                                                       |    |
|-------------------------------------------------------|----|
| Hỗ trợ sản phẩm .....                                 | 3  |
| Cảnh báo an toàn và thận trọng .....                  | 6  |
| Hướng dẫn an toàn quan trọng .....                    | 7  |
| Lưu ý về tấm LCD của màn hình này .....               | 7  |
| Thông báo an toàn cho điều khiển từ xa .....          | 8  |
| Thông báo an toàn về pin .....                        | 8  |
| BenQ ecoFACTS .....                                   | 9  |
| Thành phần trong hộp .....                            | 10 |
| Thiết lập màn hình .....                              | 11 |
| Lắp màn hình .....                                    | 11 |
| Lắp đặt màn hình trên tường .....                     | 11 |
| Gắn theo hướng dọc .....                              | 12 |
| Các bộ phận của màn hình và chức năng của chúng ..... | 13 |
| Tấm mặt sau .....                                     | 13 |
| Cổng đầu vào/đầu ra .....                             | 14 |
| Điều khiển từ xa .....                                | 15 |
| Sử dụng điều khiển từ xa .....                        | 16 |
| Kết nối .....                                         | 17 |
| Kết nối tín hiệu âm thanh/hình ảnh .....              | 17 |
| Kết nối nguồn điện .....                              | 18 |
| Thao tác cơ bản .....                                 | 19 |
| Bật hoặc tắt màn hình .....                           | 19 |
| Chuyển đổi tín hiệu đầu vào .....                     | 20 |
| Điều chỉnh mức âm lượng .....                         | 20 |
| Các thao tác trong menu OSD .....                     | 21 |
| Cài đặt ban đầu .....                                 | 22 |
| <b>Thiết lập</b> .....                                | 22 |
| Tải phần mềm .....                                    | 23 |

|                                                 |    |
|-------------------------------------------------|----|
| Thiết lập kết nối Internet .....                | 23 |
| Cập nhật phần mềm .....                         | 25 |
| Thao tác menu .....                             | 26 |
| Đầu vào Android .....                           | 26 |
| Đầu vào khác .....                              | 36 |
| Giao diện hệ thống Android .....                | 39 |
| Giao diện chính .....                           | 39 |
| Tập đa phương tiện .....                        | 40 |
| ỨNG DỤNG .....                                  | 47 |
| Trình đơn .....                                 | 47 |
| <b>X-Sign</b> .....                             | 48 |
| Giới thiệu <b>Tất cả ứng dụng</b> .....         | 50 |
| <b>Blizz</b> .....                              | 51 |
| <b>WPS Office</b> .....                         | 52 |
| <b>BenQ Suggests</b> .....                      | 54 |
| <b>InstaShare</b> .....                         | 55 |
| Thông tin sản phẩm .....                        | 57 |
| Thông số kỹ thuật .....                         | 57 |
| Kích thước .....                                | 59 |
| Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ ..... | 62 |
| Khắc phục sự cố .....                           | 63 |

## Cảnh báo an toàn và thận trọng



Biểu tượng tia chớp với đầu mũi tên trong một hình tam giác đều có mục đích cảnh báo người dùng phía trong vỏ sản phẩm có "điện áp nguy hiểm" không được cách điện có thể đủ mạnh để gây giật điện cho người.



Dấu chấm than trong một hình tam giác đều có mục đích cảnh báo người dùng về những hướng dẫn thao tác và bảo dưỡng (bảo trì) quan trọng kèm theo thiết bị.

### THIẾT BỊ NÀY PHẢI ĐƯỢC NỐI ĐẤT

Để đảm bảo vận hành an toàn, phích cắm ba chân chỉ được cắm vào một ổ điện ba chân được nối đất hiệu quả thông qua dây dẫn hộ gia đình bình thường. Dây kéo dài được dùng với thiết bị này phải có ba lõi và được nối đất đúng cách. Dây kéo dài được kết nối sai là một nguyên nhân chính gây nguy hiểm tới tính mạng.

Việc thiết bị vận hành trôi chảy không có nghĩa ổ điện được nối đất hay việc lắp đặt an toàn tuyệt đối. Vì sự an toàn của bạn, nếu bạn nghi ngờ ổ điện không được nối đất hiệu quả, vui lòng tham khảo một kỹ sư điện được chứng nhận.

- Phích cắm của dây cáp điện phải sẵn sàng hoạt động. Ổ cắm điện xoay chiều (nguồn điện) phải được lắp đặt gần thiết bị và được tiếp cận dễ dàng. Để ngắt kết nối hoàn toàn thiết bị này khỏi nguồn điện xoay chiều, rút phích cắm dây điện khỏi ổ điện xoay chiều.
- Không đặt màn hình này trên một bề mặt không bằng phẳng, dốc, hay không ổn định (ví dụ xe đẩy) bởi nó có thể đổ và gây hư hại cho chính nó hoặc các vật khác.
- Không đặt màn hình này gần nước như spa hay bể bơi, hoặc tại một vị trí khiến màn hình bị tạt hay xịt nước như trước một cửa sổ đang mở nơi nước mưa có thể xâm nhập.
- Không lắp đặt màn hình này trong một không gian kín không được thông hơi và lưu thông không khí thích hợp, như trong tủ kín. Để khoảng cách thích hợp xung quanh màn hình nhằm tỏa nhiệt bên trong. Không chặn bất kỳ lối thoát và đường lưu thông nào trên màn hình. Nhiệt độ quá cao có thể gây ra những nguy hiểm hay điện giật.
- Việc lắp đặt màn hình này phải được thực hiện bởi một kỹ sư được chứng nhận. Không lắp đặt màn hình này đúng cách có thể gây ra chấn thương hay thiệt hại tới người và chính màn hình này. Kiểm tra việc lắp đặt thường xuyên và bảo dưỡng màn hình định kỳ để đảm bảo điều kiện hoạt động tốt nhất.
- Chỉ sử dụng các phụ kiện được thông qua hay đề xuất bởi nhà sản xuất để lắp màn hình này. Sử dụng các phụ kiện sai hay không thích hợp có thể khiến màn hình bị rơi và gây ra chấn thương nghiêm trọng cho người. Đảm bảo bề mặt và các điểm cố định đủ chắc để giữ trọng lượng của màn hình.
- Để giảm nguy cơ điện giật, không tháo các nắp. Bên trong không có bộ phận nào có thể được bảo trì bởi người dùng. Tham khảo về bảo trì từ chuyên viên bảo trì được chứng nhận.
- Để ngăn ngừa chấn thương cho người, yêu cầu lắp màn hình hoặc lắp đặt giá để bàn trước khi sử dụng.

# Hướng dẫn an toàn quan trọng

1. Đọc những hướng dẫn này.
2. Giữ lại những hướng dẫn này.
3. Lưu ý tất cả cảnh báo.
4. Tuân theo tất cả hướng dẫn.
5. Không sử dụng thiết bị này gần nước.
6. Chỉ lau bằng vải khô.
7. Không chặn bất kỳ lối thoát thông hơi nào. Lắp đặt theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
8. Không lắp đặt gần bất kỳ nguồn nhiệt nào như thiết bị sưởi, miệng thổi gió, bếp, hoặc những dụng cụ khác (bao gồm các âm ly) sản sinh ra nhiệt.
9. Không bỏ qua mục đích an toàn của phích cắm kiểu nổi đất hay phân cực. Phích cắm phân cực có hai chấu dẹt, một chấu rộng hơn chấu kia. Phích cắm kiểu nổi đất có hai chấu dẹt và một chấu thứ ba nổi đất. Chấu dẹt to hoặc chấu thứ ba có mục đích an toàn. Nếu phích cắm được cung cấp không vừa với ổ cắm điện của bạn, hãy tham khảo một kỹ sư điện để thay thế ổ cắm điện đã lỗi thời.
10. Bảo vệ dây điện không bị dẫm lên hoặc bị kẹp, đặc biệt tại các phích cắm, ổ cắm điện tiện dụng, và tại nơi chúng đi ra từ thiết bị.
11. Chỉ sử dụng đồ đi kèm/phụ kiện được quy định bởi nhà sản xuất.
12. Chỉ sử dụng với xe đẩy, giá đứng, giá ba chân, giá treo, hoặc bàn được quy định bởi nhà sản xuất hoặc được bán cùng với thiết bị. Khi sử dụng xe đẩy, thận trọng khi di chuyển cả xe đẩy và thiết bị để tránh chấn thương do đổ.
13. Tháo thiết bị này ra khỏi ổ điện khi có sấm sét hoặc khi không sử dụng trong thời gian dài.
14. Tham khảo tất cả về bảo trì từ chuyên viên bảo trì được chứng nhận. Yêu cầu bảo trì khi thiết bị bị hư hại theo bất kỳ cách nào, như dây cáp điện hay phích cắm bị hư hại, chất lỏng bị tràn hay các vật thể rơi vào thiết bị, thiết bị tiếp xúc với mưa hay độ ẩm, không hoạt động bình thường, hoặc bị rơi.



## Lưu ý về tấm LCD của màn hình này

- Tấm Màn hình tinh thể lỏng (LCD) của màn hình này có một lớp kính bảo vệ rất mỏng có thể hằn vết hay xước và nứt vỡ nếu bị đập hoặc chịu áp lực. Chất nền tinh thể lỏng cũng có thể bị hư hại dưới lực tác động quá mạnh hay nhiệt độ cực đoan. Vui lòng xử lý thận trọng.
- Thời gian đáp ứng và độ sáng của tấm LCD có thể thay đổi tùy theo nhiệt độ môi trường.
- Tránh đặt màn hình dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp hoặc nơi ánh sáng mặt trời trực tiếp hay ánh đèn pha chiếu vào tấm LCD, do sức nóng có thể gây hư hại tấm LCD và vỏ bên ngoài của màn hình và ánh sáng chói sẽ khiến việc xem màn hình khó hơn mức cần thiết.
- Tấm LCD chứa những điểm ảnh riêng biệt để hiển thị hình ảnh và được sản xuất theo các thông số thiết kế. Trong khi 99,9% điểm ảnh hoạt động bình thường, 0,01% điểm ảnh có thể liên tục sáng (màu đỏ, xanh lam hoặc xanh lá cây) hoặc không sáng. Đây là một hạn chế kỹ thuật của công nghệ LCD mà không phải là một lỗi.

- Màn hình LCD, tương tự màn hình plasma (PDP) và CRT truyền thống (Cathode Ray Tube), cũng bị hiện tượng "cháy hình" hay "lưu ảnh" trên màn hình dưới dạng các đường thẳng hoặc bóng hiển thị cố định. Để tránh hiện tượng này trên màn hình, tránh hiển thị ảnh tĩnh (như các trình đơn hiển thị trên màn hình, chữ hoặc biểu tượng cố định/không thay đổi) lâu hơn 30 phút. Thỉnh thoảng thay đổi tỷ lệ khung hình. Lấp kín màn hình bằng hình ảnh và loại bỏ các đường viền màu đen khi có thể. Tránh hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình 4:3 trong thời gian dài, nếu không màn hình có thể có vết cháy nhìn rõ dưới dạng hai đường thẳng dọc.

Ghi chú: Trong những trường hợp nhất định, sự ngưng tụ có thể xảy ra trên mặt trong của nắp kính, đây là một hiện tượng tự nhiên và không ảnh hưởng tới hoạt động của màn hình. Sự ngưng tụ này sẽ thường biến mất sau khoảng 2 tiếng vận hành bình thường.

- Sê-ri SL không cung cấp chức năng lưu ảnh, để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo hướng dẫn lắp đặt.
- Đối với dòng sản phẩm sê-ri SL, khi điện bị cúp đột ngột, vui lòng đảm bảo múi گیر được đồng bộ hóa chính xác qua Internet, hoặc cần phải điều chỉnh thủ công.

## Thông báo an toàn cho điều khiển từ xa

- Không đặt điều khiển từ xa trong môi trường sức nóng trực tiếp, độ ẩm, và tránh lửa.
- Không để rơi điều khiển từ xa.
- Không để điều khiển từ xa tiếp xúc với nước hoặc độ ẩm. Không tuân thủ có thể dẫn đến trục trặc.
- Xác nhận không có vật thể chắn giữa điều khiển từ xa và cảm biến từ xa của sản phẩm.
- Khi điều khiển từ xa không được sử dụng trong thời gian dài, hãy tháo pin.

## Thông báo an toàn về pin

Sử dụng sai kiểu pin có thể gây rò rỉ chất hóa học hoặc phát nổ. Xin lưu ý những điều sau:

- Luôn đảm bảo lắp đúng chiều các điện cực âm và dương của pin như được đánh dấu trong ngăn pin.
- Các kiểu pin khác nhau có những đặc điểm khác nhau. Không sử dụng lẫn các kiểu khác nhau.
- Không sử dụng lẫn pin mới và cũ. Sử dụng lẫn pin mới và cũ sẽ giảm tuổi thọ của pin hoặc gây rò rỉ chất hóa học từ pin cũ.
- Khi pin không hoạt động được, hãy thay chúng ngay.
- Các chất hóa học rò rỉ từ pin có thể gây kích ứng da. Nếu bất kỳ chất hóa học nào rỉ ra từ pin, lau nó ngay bằng vải khô, và thay thế pin càng sớm càng tốt.
- Do các điều kiện bảo quản khác nhau, tuổi thọ của những viên pin kèm theo sản phẩm của bạn có thể bị rút ngắn. Thay thế chúng trong vòng 3 tháng hoặc sớm nhất khi có thể sau khi sử dụng lần đầu tiên.
- Có thể có những giới hạn tại địa phương về việc thải loại và tái chế pin. Tham khảo quy chế tại địa phương của bạn hoặc nhà cung cấp dịch vụ thải loại chất thải.

## BenQ ecoFACTS

BenQ has been dedicated to the design and development of greener product as part of its aspiration to realize the ideal of the “Bringing Enjoyment 'N Quality to Life” corporate vision with the ultimate goal to achieve a low-carbon society. Besides meeting international regulatory requirement and standards pertaining to environmental management, BenQ has spared no efforts in pushing our initiatives further to incorporate life cycle design in the aspects of material selection, manufacturing, packaging, transportation, using and disposal of the products. BenQ ecoFACTS label lists key eco-friendly design highlights of each product, hoping to ensure that consumers make informed green choices at purchase. Check out BenQ's CSR Website at <http://csr.BenQ.com/> for more details on BenQ's environmental commitments and achievements.



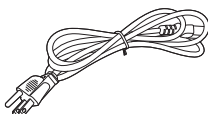
~ Điện áp xoay chiều

## Thành phần trong hộp

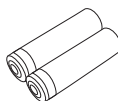
Mở gói bán hàng và kiểm tra thành phần. Nếu có thành phần nào bị thiếu hoặc hư hỏng, xin vui lòng liên hệ với đại lý của bạn ngay lập tức.



Màn hình LCD



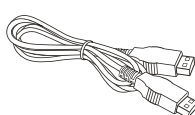
Dây nguồn x 7



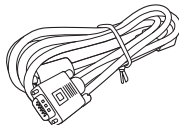
Pin AAA x 2



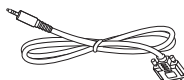
Điều khiển từ xa



Cáp HDMI x 1



Cáp VGA x 1



Cáp RS232 x 1



Hướng dẫn bắt đầu nhanh



- Loại dây nguồn được cung cấp có thể khác với loại được minh họa tùy thuộc vào khu vực mua hàng.
- Trước khi bỏ hộp đựng, kiểm tra xem còn phụ kiện nào trong hộp không.
- Thải bỏ vật liệu đóng gói theo cách hợp lý. Bạn có thể tái chế các thùng các tông. Cần nhắc việc giữ lại hộp đựng (nếu có thể) để sau này vận chuyển màn hình.
- Không để các túi nhựa trong tầm tay của trẻ nhỏ hoặc trẻ sơ sinh.

# Thiết lập màn hình

## Lắp màn hình

Bạn có thể lắp màn hình trên bề mặt phẳng đứng với giá treo tường phù hợp hoặc trên bề mặt ngang với giá đỡ máy tính để bàn tùy chọn. Hãy chú ý đến các lưu ý sau trong khi lắp đặt:

- Màn hình này nên được lắp đặt bởi ít nhất hai người trưởng thành. Việc thử lắp đặt màn hình này chỉ với một người có thể gây ra nguy hiểm và chấn thương.
- Tham khảo việc lắp đặt từ các kỹ thuật viên được chứng nhận. Việc lắp đặt không đúng cách có thể khiến màn hình bị rơi hoặc gặp trục trặc.

## Lắp đặt màn hình trên tường

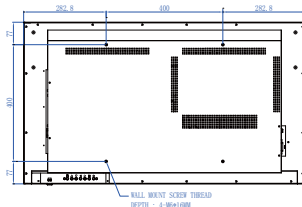
Tiêu chuẩn VESA:

SL4302K: 400 x 400 (4 - M6)

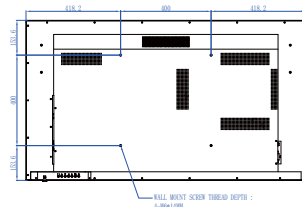
SL5502K: 400 x 400 (4 - M6)

SL6502K: 400 x 400 (4 - M8)

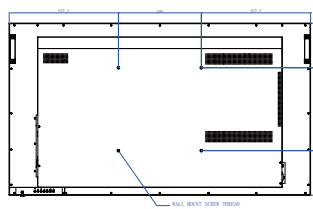
1. Đặt một tấm vải sạch khô và không để lại sợi trên một bề mặt phẳng ngang và không có đồ vật. Đảm bảo kích cỡ của tấm vải lớn hơn màn hình.
2. Nhẹ nhàng đặt úp màn hình LCD lên tấm vải.
3. Tháo giá để bàn khỏi màn hình nếu đã được lắp đặt.
4. Xác định các lỗ bắt vít treo tường trên mặt sau của màn hình như trong hình minh họa.



SL4302K

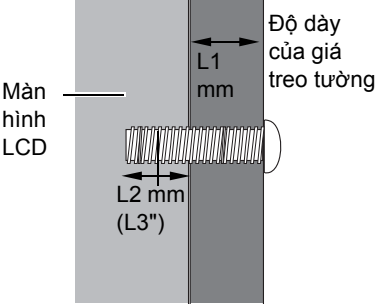


SL5502K

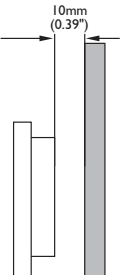


SL6502K

5. Lắp giá treo tường vào màn hình và gắn màn hình lên tường theo hướng dẫn của giá đỡ. Độ dài của vít phải vượt quá độ dày của giá treo tường, vui lòng tham khảo sơ đồ bên dưới cho mỗi dòng sản phẩm. Đảm bảo tất cả vít được siết chặt thích hợp. (Mô-men xoắn đề nghị: 16 (+2/-2) kgf/cm). Dụng cụ giá đỡ phải đủ khỏe để chịu được trọng lượng của màn hình.



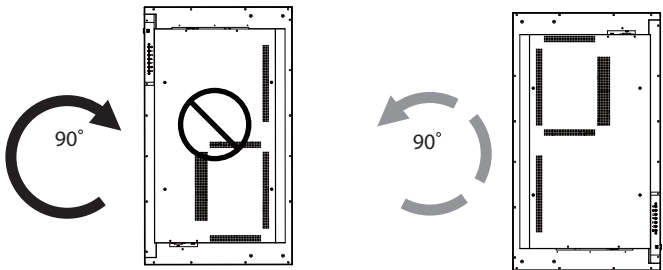
- Để duy trì thoáng khí thích hợp, giữ khoảng cách tối thiểu 10 mm từ mặt sau của màn hình đến tường.
- Vui lòng tham khảo một kỹ thuật viên chuyên nghiệp để lắp đặt treo tường. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm với những trường hợp lắp đặt không được thực hiện bởi một kỹ thuật viên chuyên nghiệp.



## Gắn theo hướng dọc

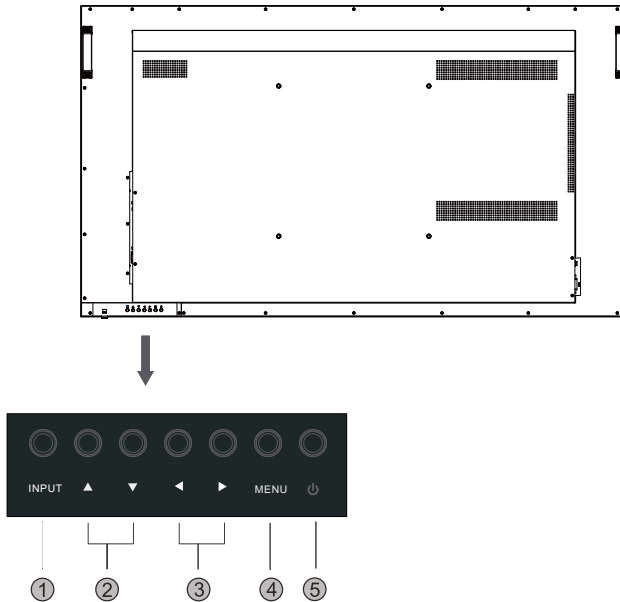
Màn hình này có thể được lắp đặt ở vị trí dọc.

1. Tháo bản giá đỡ, nếu được gắn kèm.
2. Quay 90 độ theo chiều kim đồng hồ từ mặt sau của màn hình. Các đầu kết nối sẽ ở bên trái và cạnh dưới của người dùng từ mặt sau của màn hình.



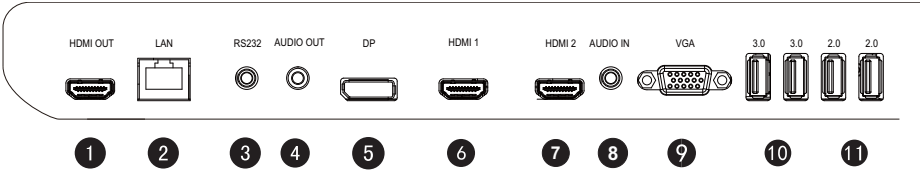
# Các bộ phận của màn hình và chức năng của chúng

## Tấm mặt sau



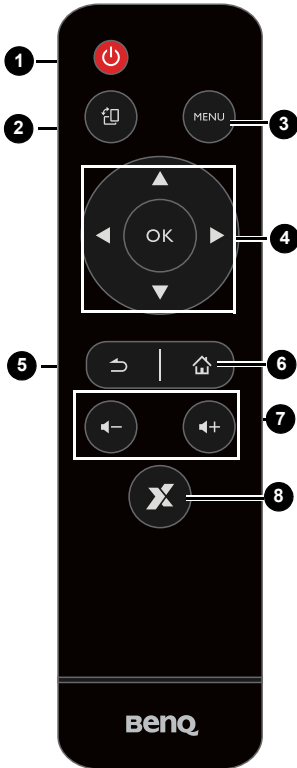
| Số | Tên   | Mô tả                                                                                                                                                       |
|----|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | INPUT | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chọn/xác nhận các tùy chọn trong trình đơn Hiển thị trên màn hình (OSD).</li> <li>Chọn các nguồn đầu vào.</li> </ul> |
| 2  | ▲ / ▼ | Cuộn qua các cài đặt và tùy chọn trong trình đơn OSD trên và dưới.                                                                                          |
| 3  | ◀ / ▶ | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cuộn qua các cài đặt và tùy chọn trong trình đơn OSD.</li> <li>Các phím nóng để điều chỉnh âm lượng.</li> </ul>      |
| 4  | MENU  | Mở hoặc đóng trình đơn OSD.                                                                                                                                 |
| 5  | ⏻     | Bật hoặc tắt màn hình.                                                                                                                                      |

## Cổng đầu vào/đầu ra



| Số | Tên       | Mô tả                                                                                                                                              |
|----|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | HDMI OUT  | Kết nối với các thiết bị màn hình bằng đầu vào HDMI.                                                                                               |
| 2  | LAN       | Giao diện mạng LAN 10/100, kết nối cổng RJ45.                                                                                                      |
| 3  | RS232     | Giao diện nối tiếp, được sử dụng để truyền dữ liệu chung giữa các thiết bị.                                                                        |
| 4  | AUDIO OUT | Kết nối với thiết bị âm thanh bên ngoài (chẳng hạn như loa, hệ thống âm thanh nổi hoặc tai nghe) để phát ra âm thanh được cung cấp từ nguồn video. |
| 5  | DP        | Kết nối nguồn video với thiết bị hiển thị.                                                                                                         |
| 6  | HDMI 1    | Nhận tín hiệu hỗ trợ 4K2K 60Hz từ một thiết bị bên ngoài.                                                                                          |
| 7  | HDMI 2    | Nhận tín hiệu hỗ trợ 4K2K 60Hz từ một thiết bị bên ngoài.                                                                                          |
| 8  | AUDIO IN  | Nhận tín hiệu âm thanh từ thiết bị bên ngoài.                                                                                                      |
| 9  | VGA       | Nhận tín hiệu RGB analog từ thiết bị bên ngoài (chẳng hạn như máy tính).                                                                           |
| 10 | 2.0       | Truy cập trực tiếp các tập tin đa phương tiện trên ổ đĩa USB.                                                                                      |
| 11 | 3.0       | Truy cập trực tiếp các tập tin đa phương tiện trên ổ đĩa USB.                                                                                      |

## Điều khiển từ xa



### 1 Nút nguồn

Bật hoặc tắt màn hình.

### 2

Hỗ trợ khả năng xoay ngang và xoay dọc màn hình.

### 3 MENU

Mở hoặc đóng menu OSD.

### 4 ▲/▼/◀/▶/OK

Cuộn qua các cài đặt và tùy chọn trong menu OSD khi menu OSD được bật.

### 5 TRỞ LẠI

Phím quay lại.

### 6 MÀN HÌNH CHÍNH

Nút màn hình chính hệ thống Android.

### 7 Âm lượng +/-

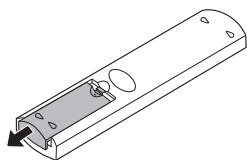
Tăng/giảm âm lượng.

### 8 X-Sign

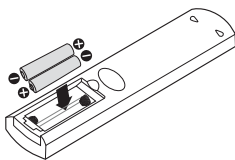
Mở ứng dụng X-Sign trong Android.

## Sử dụng điều khiển từ xa

### Lắp pin điều khiển từ xa



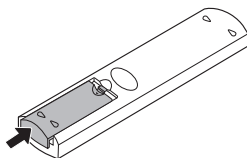
1. Mở nắp ngăn pin của điều khiển từ xa.



2. Lắp pin sao cho cực dương và âm được đánh dấu của pin khớp với các dấu (+) và (-) trong ngăn pin.



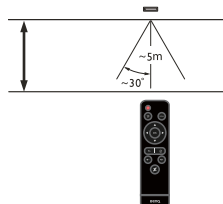
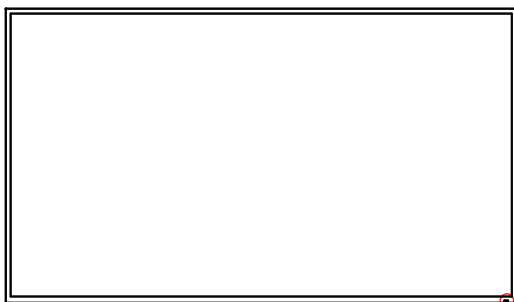
Phải mua pin riêng vì chúng không có trong hộp màn hình.



3. Lắp lại nắp ngăn pin.

### Mẹo sử dụng điều khiển từ xa

- Chỉ và hướng mặt trước của điều khiển từ xa thẳng vào cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa của màn hình khi bạn nhấn các nút.
- Không để điều khiển từ xa bị ướt hay đặt nó trong môi trường ẩm (như phòng tắm).
- Nếu cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa của màn hình tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp hay ánh sáng mạnh, điều khiển từ xa có thể không hoạt động chính xác. Trong trường hợp này, hãy thay đổi nguồn sáng, điều chỉnh lại góc màn hình hoặc sử dụng điều khiển từ xa từ một vị trí gần cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa của màn hình hơn.



# Kết nối

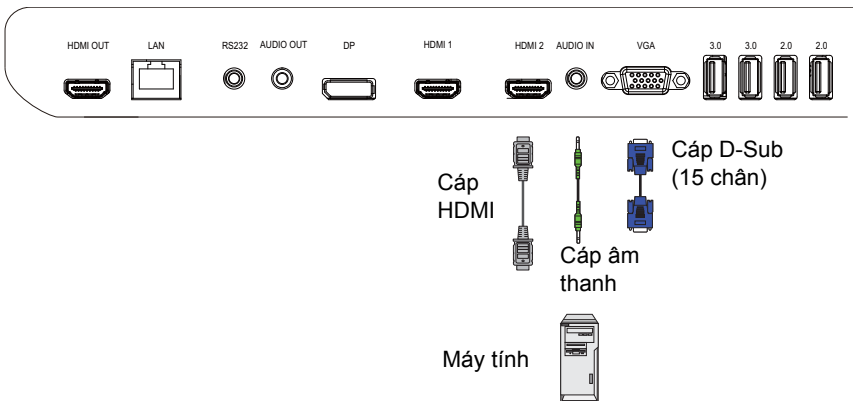
## Kết nối tín hiệu âm thanh/hình ảnh

Lưu ý những điều sau đây khi bạn kết nối dây cáp:

- Vui lòng tắt tất cả thiết bị.
- Làm quen với các cổng âm thanh/hình ảnh trên màn hình và các thiết bị bạn muốn sử dụng. Hiểu được rằng kết nối không đúng có thể ảnh hưởng tiêu cực tới chất lượng hình ảnh.
- Không tháo cáp khỏi cổng bằng cách kéo dây cáp. Luôn nắm và kéo đầu kết nối tại đầu dây cáp.
- Đảm bảo tất cả dây cáp được lắp hoàn toàn và chắc chắn.

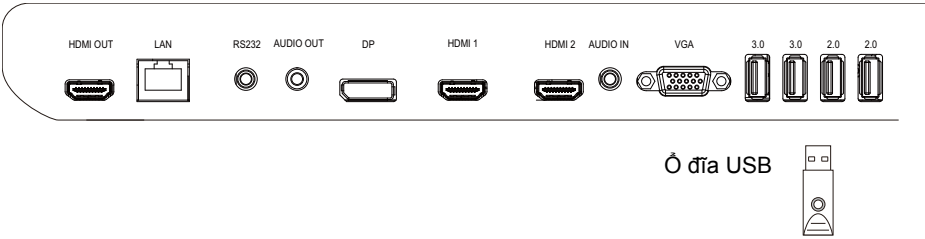
## Kết nối đầu vào kỹ thuật số

1. Kết nối giắc **VGA** trên màn hình vào giắc đầu ra VGA trên máy tính bằng cáp D-Sub (15 chân).
2. Kết nối giắc đầu ra âm thanh của máy tính với giắc **AUDIO IN** trên màn hình bằng cáp âm thanh thích hợp.
3. Kết nối khe đầu ra HDMI của một máy tính hay thiết bị A/V (như máy phát VCR hay DVD) vào khe đầu vào HDMI trên màn hình bằng cáp HDMI.
4. Để xem hình ảnh từ đầu vào này, nhấn nút **ĐẦU VÀO** và chọn HDMI.



## Kết nối đầu vào đa phương tiện

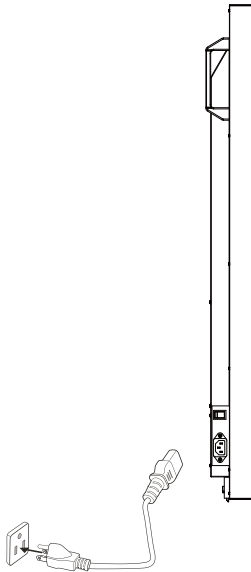
Để xem các tập tin đa phương tiện trên ổ flash USB, cắm ổ flash USB vào cổng **USB**.



Thông số chuẩn USB 2.0 là 0,5A và thông số chuẩn USB 3.0 là 0,9A.

## Kết nối nguồn điện

Cắm một đầu dây nguồn điện vào giắc **Nguồn điện** trên màn hình và đầu còn lại vào một ổ điện thích hợp (nếu ổ điện có công tắc, hãy bật công tắc).

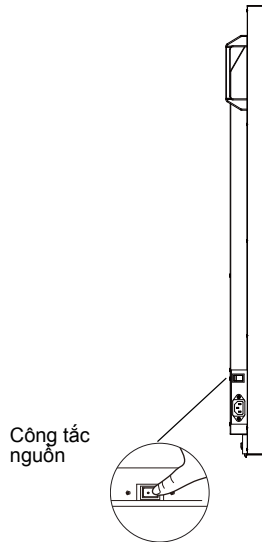


- Dây nguồn điện được cung cấp chỉ phù hợp để sử dụng với điện xoay chiều 100-240V.
- Dây nguồn điện và ổ điện được minh họa có thể khác với dây nguồn điện và ổ điện được sử dụng tại vùng của bạn.
- Chỉ sử dụng dây nguồn điện thích hợp cho vùng của bạn. Không bao giờ sử dụng một dây nguồn điện có vẻ hư hại hoặc bị sờn, hoặc thay đổi kiểu phích cắm trên dây nguồn điện.
- Lưu ý tải điện khi bạn sử dụng dây kéo dài hoặc nhiều bằng ổ cắm điện.
- Không có bộ phận nào có thể được bảo trì bởi người dùng trong màn hình này. Không bao giờ tháo vít hoặc tháo bất kỳ nắp đậy nào. Có điện áp nguy hiểm bên trong màn hình. Tắt điện và rút dây nguồn điện nếu bạn định di chuyển màn hình.

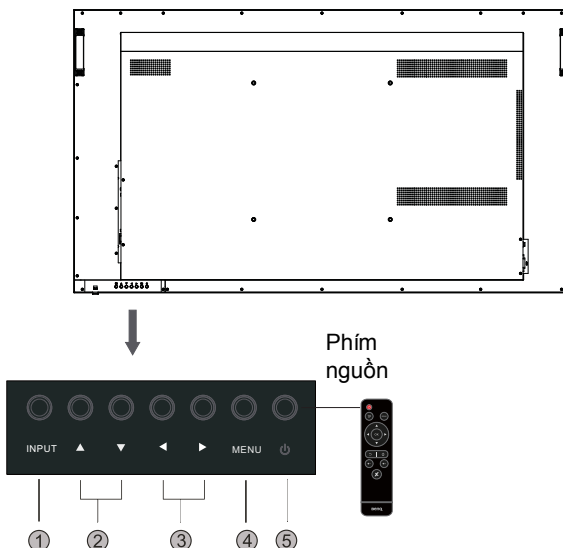
# Thao tác cơ bản

## Bật hoặc tắt màn hình

1. Hãy chắc chắn làm theo hướng dẫn [Kết nối nguồn điện trên trang 18](#).
2. Trước khi bật màn hình, đảm bảo Công tắc nguồn ở vị trí BẬT. Hệ thống sẽ vào chế độ chờ.



Chế độ chờ của màn hình vẫn tiêu thụ năng lượng. Để cắt nguồn điện hoàn toàn, chuyển Công tắc nguồn sang TẮT (O) và sau đó rút dây điện khỏi ổ điện.



- Chỉ khi bật công tắc tổng, nút nguồn mới hoạt động. Để bật hoặc tắt màn hình, nhấn nút nguồn trên bảng điều khiển của màn hình hoặc trên điều khiển từ xa.
- Tắt nguồn vẫn tiêu thụ điện. Người dùng phải rút phích cắm để cắt hoàn toàn nguồn điện.

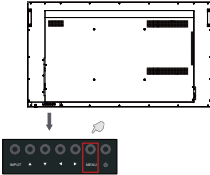
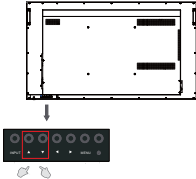
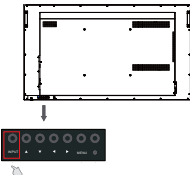
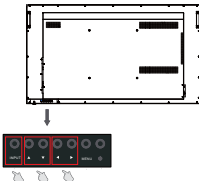
## Chuyển đổi tín hiệu đầu vào

Nhấn nút **ĐẦU VÀO** và các nút chọn tín hiệu đó trên điều khiển từ xa hoặc nút **INPUT** trên bảng điều khiển để chọn tín hiệu đầu vào.

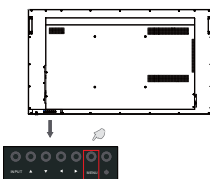
## Điều chỉnh mức âm lượng

- Nhấn **◀ / ▶** trên bảng điều khiển hoặc **VOL- / VOL+** trên điều khiển từ xa để điều chỉnh âm lượng.
- Truy cập vào **Tổng quát > Âm thanh** để điều chỉnh âm lượng. Tham khảo [Cài đặt âm thanh trên trang 27](#) để biết thêm thông tin.

## Các thao tác trong menu OSD

| Sử dụng nút bảng điều khiển                                                                                                                                                                                                                  | Sử dụng điều khiển từ xa                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>1. Nhấn <b>MENU</b> để mở trình đơn OSD.</p>                                                                                                             | <p>1. Nhấn <b>MENU</b> để mở trình đơn OSD.</p>                                                                                                         |
| <p>2. Trên menu OSD, nhấn <b>▲</b> hoặc <b>▼</b> để chọn một mục.</p>                                                                                       | <p>2. Nhấn <b>▲</b> hoặc <b>▼</b> để chọn một mục.</p>                                                                                                  |
| <p>3. Nhấn <b>INPUT</b> để xác nhận lựa chọn.</p>                                                                                                           | <p>3. Nhấn <b>MENU</b> để mở menu OSD, sau đó nhấn <b>◀</b> để vào phần <b>Kết nối</b> để chọn nguồn đầu vào.</p>                                       |
| <p>4. Nhấn <b>◀</b> hoặc <b>▶</b> để điều chỉnh cài đặt và nhấn <b>▲</b> hoặc <b>▼</b> để chọn một tính năng. Nhấn <b>INPUT</b> để lưu các thay đổi.</p>  | <p>4. Nhấn <b>▲</b> và <b>▼</b> để chọn một tính năng và nhấn <b>◀</b> hoặc <b>▶</b> để điều chỉnh cài đặt. Nhấn <b>OK</b> để xác nhận thay đổi.</p>  |

5. Nhấn **MENU** để đóng menu OSD.



5. Nhấn **TRỞ LẠI** để đóng menu OSD.



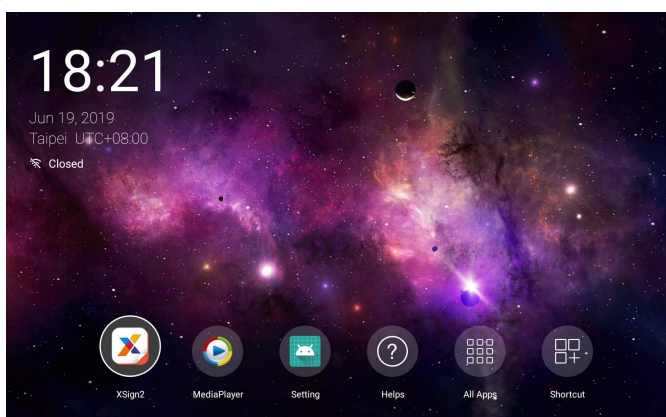
## Cài đặt ban đầu

Sau khi bạn đã kết nối màn hình với điện, bạn đã sẵn sàng để bật màn hình. Lần đầu tiên bật nguồn màn hình, bạn sẽ được hướng dẫn qua một loạt các màn hình thiết lập. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình hoặc các bước bên dưới để khởi động màn hình và hoàn tất thiết lập ban đầu.

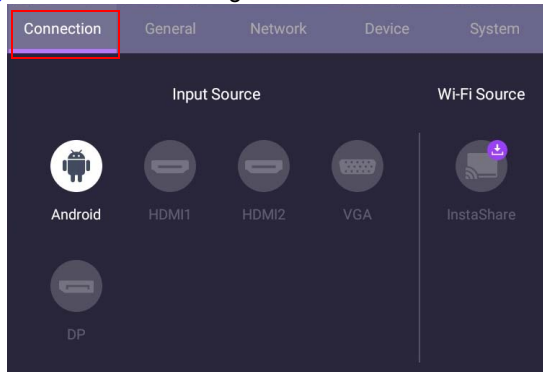
1. Bật màn hình. Đợi cho màn hình hiển thị khởi động với màn hình BenQ. Có thể mất vài phút.
2. Chọn **Tiếp theo** trên màn hình để bắt đầu. Hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình để cài đặt ngôn ngữ, ngày giờ và mạng. Hoặc bạn có thể bỏ qua bước này và hoàn thành cài đặt sau.

## Thiết lập

- Nhấn **MENU** trên điều khiển từ xa hoặc nút **MENU** trên bảng điều khiển phía trước để vào menu OSD. Bạn cũng có thể chọn **Thiết lập** trên màn hình chính để chuyển đến menu OSD.



- Dưới **Kết nối**, có thể chọn nguồn đầu vào mong muốn. Tham khảo [Cài đặt kết nối trên trang 26](#) để biết thêm thông tin.



**InstaShare** chưa được tải sẵn. Bạn cần tải về ứng dụng thông qua BenQ Suggests. Tham khảo [InstaShare trên trang 55](#) để biết thêm thông tin.

## Tải phần mềm

BenQ có thể định kỳ phát hành các bản cập nhật phần mềm có thể bổ sung các chức năng hoặc ứng dụng liên quan đến màn hình của bạn. Để kiểm tra xem có bản cập nhật phần mềm nào cho thiết bị của bạn hay để có giấy phép bản quyền phần mềm, vui lòng truy cập <http://DSdownload.BenQ.com>. Sau đó, nhập số sê-ri (có thể thấy trên nhãn dán ở mặt sau của màn hình) và nhấn **OK** để truy cập trang Tải phần mềm.

## Thiết lập kết nối Internet

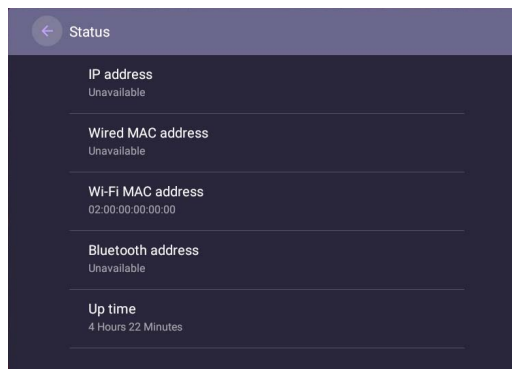
Màn hình của bạn phải được kết nối mạng để cập nhật OTA hoặc lướt Internet.



Để tìm địa chỉ MAC trong hệ điều hành Android, hãy truy cập **Thiết lập > Hệ thống > Giới thiệu > Trạng thái**.

## Cài đặt mạng

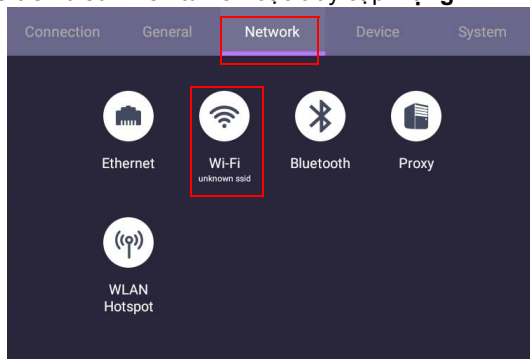
Trên màn hình chính, hãy truy cập **Thiết lập > Hệ thống > Giới thiệu > Trạng thái**. Nếu không có địa chỉ IP nào được hiển thị, vui lòng kết nối màn hình với cáp ethernet.



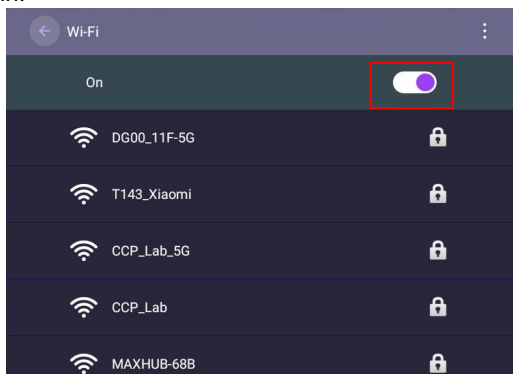
## Kết nối không dây

Bạn phải sử dụng bộ điều hợp không dây để kết nối màn hình với Internet không dây. Vui lòng liên hệ nhà kinh doanh tại địa phương của bạn để biết thêm thông tin về cách cấu hình kết nối không dây.

1. Nhấn **MENU** trên điều khiển từ xa hoặc truy cập **Mạng > Wi-Fi**.



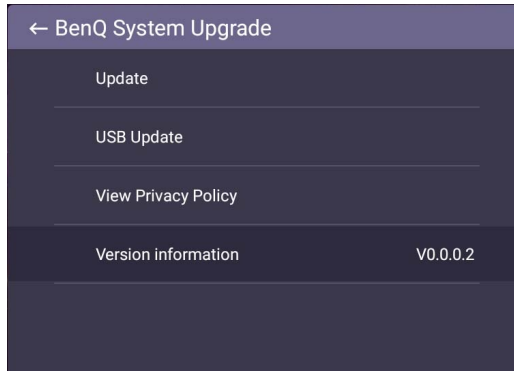
2. Đặt công tắc chuyển sang **Bật**. Danh sách các mạng khả dụng sẽ hiển thị trên màn hình.



3. Nhấn **▲/▼/◀/▶** trên điều khiển từ xa để chọn tên mạng và kết nối với mạng. Cần có mật khẩu nếu đây là lần đầu tiên bạn sử dụng mạng. Nhập mật khẩu và nhấn **Kết nối**. Thiết bị được kết nối với WLAN.

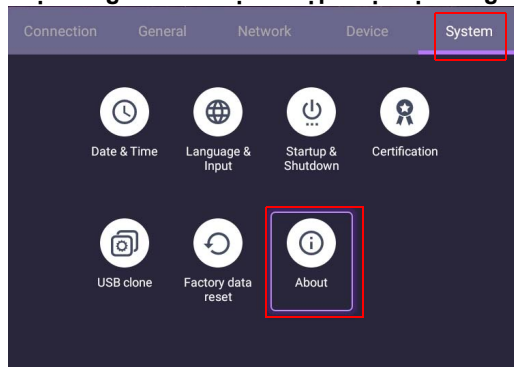
## Cập nhật phần mềm

Bất cứ khi nào một phiên bản mới của phần mềm được đưa ra, hệ thống sẽ tự động phát hiện bản cập nhật và nhắc bạn tải nó về mỗi khi bạn bật màn hình. Nếu bạn muốn cập nhật phần mềm, hãy chọn **CẬP NHẬT MẠNG** hoặc **CẬP NHẬT USB** để tiếp tục cập nhật. Hoặc bạn có thể bỏ qua bước này và cập nhật phần mềm sau.



Để cập nhật phần mềm theo cách thủ công:

1. Truy cập vào **Hệ thống > Giới thiệu > Cập nhật hệ thống**.



2. Nếu có bản cập nhật, hệ thống sẽ bắt đầu cập nhật.



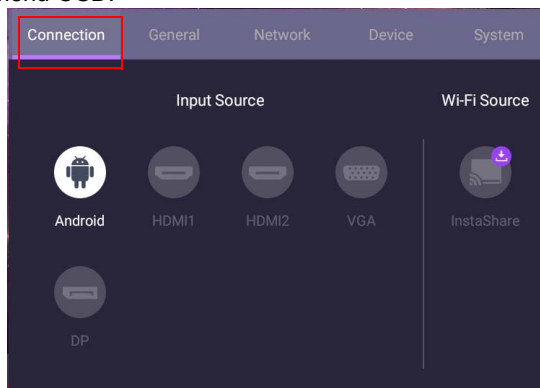
- Quá trình cập nhật phần mềm có thể mất một lúc để hoàn tất.
- Trong quá trình cập nhật, không tắt thiết bị hoặc ngắt kết nối Internet. Việc gián đoạn trong quá trình cập nhật phần mềm có thể làm hỏng vĩnh viễn màn hình của bạn.

# Thao tác menu

## Đầu vào Android

### Cài đặt kết nối

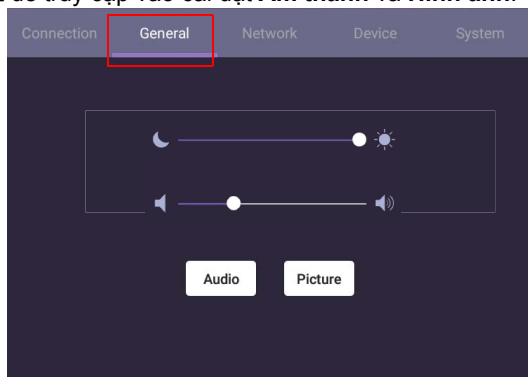
Nhấn **MENU** trên điều khiển từ xa hoặc nút **MENU** trên bảng điều khiển phía trước để vào menu OSD.



- Nhấn ▲/▼/◀/▶ trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để chọn nguồn đầu vào mong muốn.
- Nhấn  trên điều khiển từ xa để thoát menu.

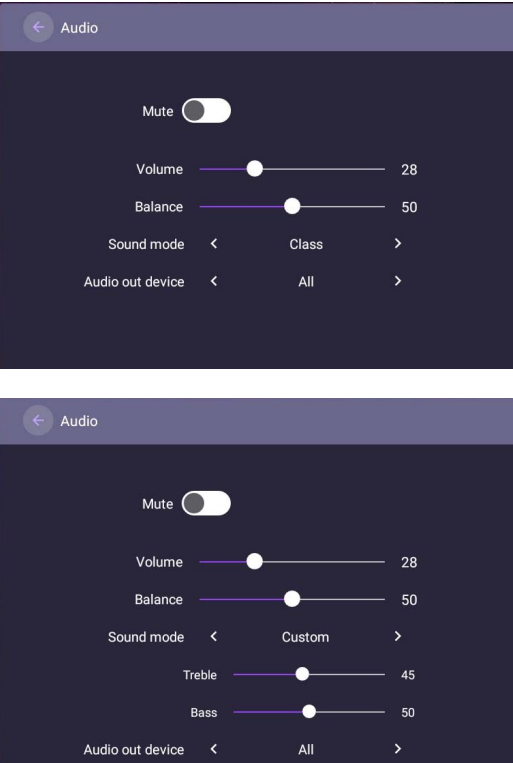
### Cài đặt chung

Vào **Tổng quát** để truy cập vào cài đặt **Âm thanh** và **Hình ảnh**.



- Sử dụng thanh đèn để điều chỉnh đèn nền.
- Sử dụng thanh âm lượng để điều chỉnh âm lượng của màn hình.
- Vào cài đặt **Âm thanh** để vào menu **Âm thanh**.
- Vào cài đặt **Hình ảnh** để vào menu **Hình ảnh**.

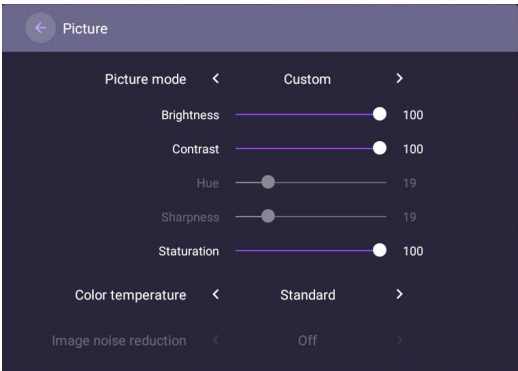
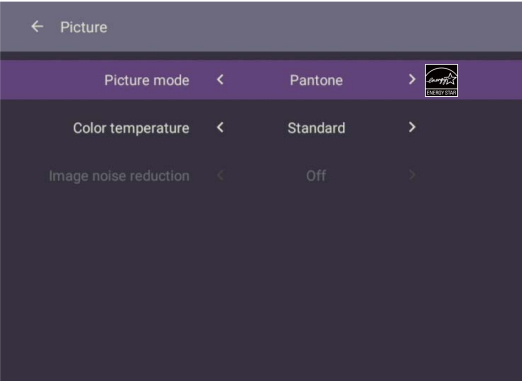
Cài đặt âm thanh



- Nhấn  trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để điều chỉnh cài đặt.
- Nhấn  trên điều khiển từ xa để thoát menu.

| Menu                   | Mô tả                                                                                                                                               |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Âm lượng</b>        | Nhấn  trên điều khiển từ xa để chỉnh âm lượng.                   |
| <b>Cân bằng</b>        | Nhấn  trên điều khiển từ xa để chỉnh cân bằng.                   |
| <b>Chế độ âm thanh</b> | Chọn môi trường âm thanh thiết lập sẵn. Các tùy chọn là <b>Tiêu chuẩn</b> , <b>Lớp học</b> , <b>Cuộc họp</b> , <b>Phim</b> , hoặc <b>Tùy biến</b> . |
| <b>Âm bổng</b>         | Nhấn  trên điều khiển từ xa để chỉnh âm bổng.                    |
| <b>Trầm</b>            | Nhấn  trên điều khiển từ xa để chỉnh âm trầm.                    |

Cài đặt ảnh



- Nhấn  trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để xác nhận.
- Nhấn  trên điều khiển từ xa để thoát menu.

| Menu          | Mô tả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chế độ ảnh    | Nhấn  trên điều khiển từ xa. Các tùy chọn là <b>Pantone</b> , <b>M-Book</b> , <b>Rạp chiếu</b> , <b>Ảnh</b> , <b>Tùy chỉnh</b> . Tham khảo <a href="#">Giải thích màu PANTONE trên trang 29</a> để biết thêm thông tin về các biến. |
| Độ sáng       | Nhấn  trên điều khiển từ xa để chỉnh độ sáng.                                                                                                                                                                                       |
| Độ tương phản | Nhấn  trên điều khiển từ xa để chỉnh độ tương phản.                                                                                                                                                                                 |
| Bảo hòa       | Nhấn  trên điều khiển từ xa để chỉnh độ bảo hòa.                                                                                                                                                                                    |
| Nhiệt độ màu  | Nhấn  trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào nhiệt độ màu thiết lập sẵn cho hình ảnh. Các tùy chọn là <b>Mát</b> , <b>Ấm</b> , <b>Tiêu chuẩn</b> .                                                                                     |

## Giải thích màu PANTONE

Có nhiều biến trong quá trình tái tạo màu sắc được tạo bởi SL4302K/SL5502K/SL6502K, biến nào cũng có thể ảnh hưởng đến chất lượng của mô phỏng Màu PANTONE, bao gồm:

### Các thiết bị in

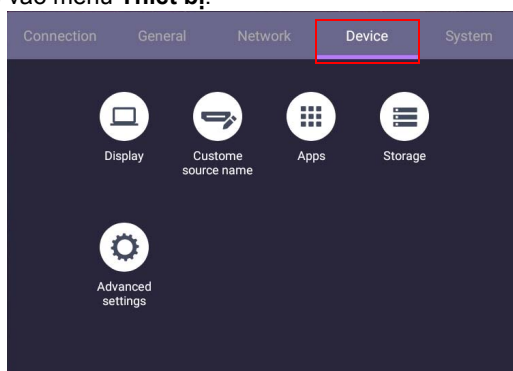
- loại trình điều khiển hoặc RIP sử dụng
- loại giấy được sử dụng
- loại mực, mực hoặc chất tạo màu được sử dụng
- độ phân giải
- mục đích kết xuất được sử dụng
- cấu trúc chấm/nửa tông/sàng lọc
- công cụ in
- các cài đặt in ấn khác

### Các thiết bị hiển thị

- cài đặt thiết bị phần cứng
- card đồ họa được sử dụng
- cài đặt bảng điều khiển đèn nền
- độ phân giải được chọn
- hệ điều hành
- tốc độ làm mới được chọn
- phương pháp hiệu chuẩn
- các cài đặt hiển thị khác

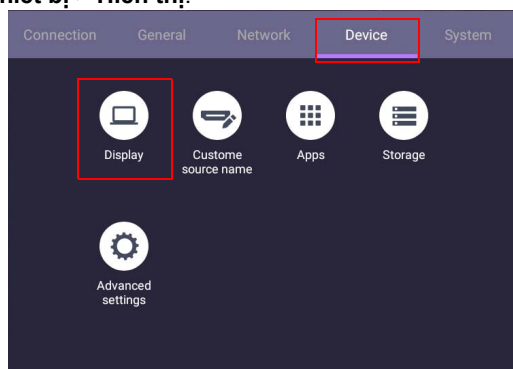
## Cài đặt thiết bị

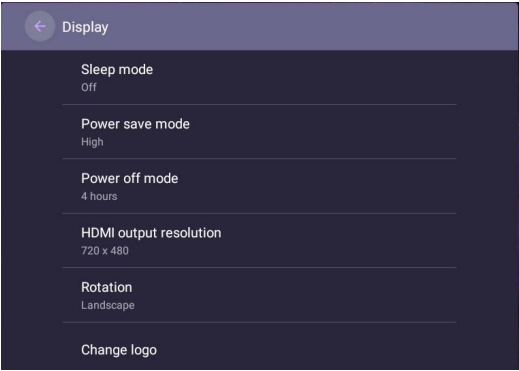
Vào **Thiết bị** để vào menu **Thiết bị**.



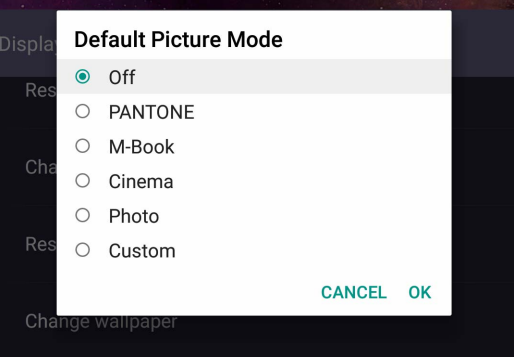
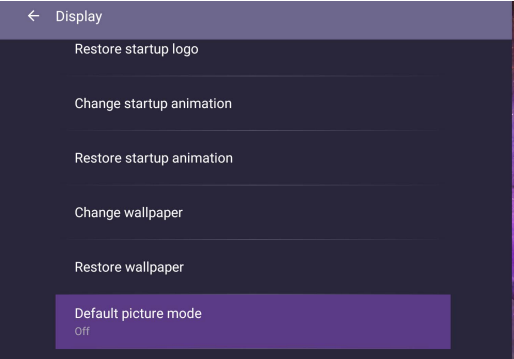
## Hiển thị

Truy cập vào **Thiết bị** > **Hiển thị**.



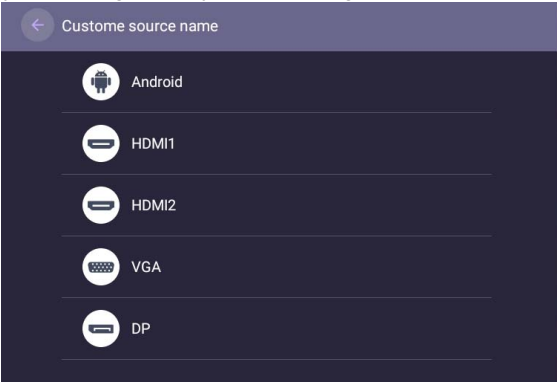


| Menu                            | Mô tả                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Chế độ ngủ</b>               | Tính năng này chỉ hoạt động trên đầu vào Android. <ul style="list-style-type: none"><li>• Chọn khoảng thời gian (1, 5, 10, 20, 30, 40, 50 phút hoặc 1, 2, 3, 4 giờ) cho màn hình để tắt đèn nền của bảng điều khiển.</li><li>• Đặt thành Tắt để tắt chức năng.</li></ul>  |
| <b>Chế độ tiết kiệm pin</b>     | Tính năng này chỉ hoạt động trên đầu vào VGA/HDMI. <ul style="list-style-type: none"><li>• Cao: Tắt nguồn màn hình năm phút sau.</li><li>• Thấp: Tắt đèn nền bảng điều khiển sau năm phút.</li><li>• Tắt: Tắt chức năng.</li></ul>                                        |
| <b>Chế độ tắt nguồn</b>         | Tính năng này chỉ hoạt động trên đầu vào Android. <ul style="list-style-type: none"><li>• Chọn khoảng thời gian (1, 5, 10, 20, 30, 40, 50 phút hoặc 1, 2, 3, 4 giờ) để tắt màn hình.</li><li>• Đặt thành Tắt để tắt chức năng.</li></ul>                                  |
| <b>Độ phân giải đầu ra HDMI</b> | Chọn độ phân giải cho đầu ra HDMI.                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>Xoay</b>                     | <ul style="list-style-type: none"><li>• Chuyển chế độ ngang và dọc.</li><li>• Để thay đổi hướng từ ngang sang dọc, hãy xoay màn hình theo chiều kim đồng hồ.</li></ul>                                                                                                    |
| <b>Đổi logo</b>                 | <ul style="list-style-type: none"><li>• Sao chép tệp logo khởi động (định dạng JPG, *.jpg, với độ phân giải hỗ trợ màn hình) vào ổ USB trong thư mục của "benq". Đổi tên hình ảnh thành "bootlogo.jpg".</li><li>• Nhấp <b>Đổi logo</b> để tải logo đã thay đổi.</li></ul> |
| <b>Khôi phục logo</b>           | Nhấp <b>Khôi phục logo</b> để khôi phục logo gốc.                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>Thay đổi hoạt ảnh</b>        | <ul style="list-style-type: none"><li>• Sao chép tập tin zip hoạt họa (&lt;2MB) vào ổ USB trong thư mục "benq". Đổi tên tập tin thành "bootanimation.zip".</li><li>• Nhấp <b>Thay đổi hoạt ảnh</b> để tải hình ảnh hoạt họa đã thay đổi.</li></ul>                        |
| <b>Khôi phục hoạt ảnh</b>       | Nhấp <b>Khôi phục hoạt ảnh</b> khôi phục ảnh hoạt họa gốc.                                                                                                                                                                                                                |

|                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thay đổi hình nền   | <ul style="list-style-type: none"><li>• Để thay đổi hình nền, bạn cần tạo bạn cần tạo thư mục benq trong ổ USB định dạng FAT32 và đưa ảnh vào đó.</li></ul> <div><p>Các tùy chọn định dạng tệp là JPG và PNG. Nếu bạn có cả tệp JPG và PNG trong cùng thư mục, tệp JPG sẽ được sử dụng trước tiên.</p></div> <ul style="list-style-type: none"><li>• Đối với hình nền ngang, tên tệp phải là “wallpaper.jpg” hoặc “wallpaper.png”. Đối với hình nền dọc, tên tệp phải là “wallpaperportrait.jpg” hoặc “wallpaperportrait.png”.</li></ul> <div><p>Thiết bị hỗ trợ độ phân giải (lên đến) 3840 x 2160 hoặc 2160 x 3840. Nếu hình ảnh nhỏ hơn kích thước này, hình ảnh sẽ không được phóng to và sẽ được hiển thị ở kích thước ban đầu ở giữa màn hình.</p></div> <ul style="list-style-type: none"><li>• Nhấp vào <b>Thay đổi hình nền</b> để thay đổi hình nền.</li></ul> |
| Khôi phục hình nền  | Nhấp vào <b>Khôi phục hình nền</b> để khôi phục hình nền gốc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Chế độ ảnh mặc định | <ul style="list-style-type: none"><li>• Nhấp vào <b>Chế độ ảnh mặc định</b> để chọn chế độ ảnh.</li></ul> <div></div> <ul style="list-style-type: none"><li>• Sau khi khởi động lại thiết bị, hệ thống sẽ chuyển sang chế độ hình ảnh mặc định đã thiết lập, không phụ thuộc vào lựa chọn cuối cùng của người dùng.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

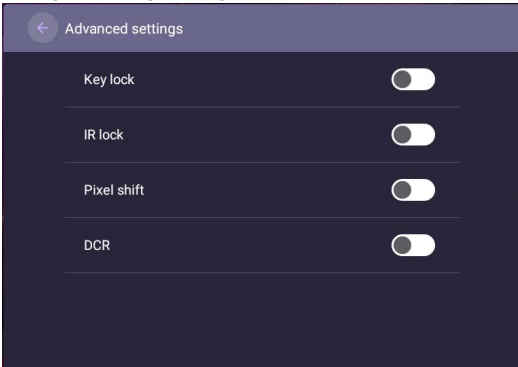
Tên nguồn tùy chỉnh

Bạn có thể thay đổi tên nguồn Tùy biến. Nhập giá trị dài tối đa sáu ký tự.



Cài đặt nâng cao

Truy cập vào **Thiết bị > Cài đặt nâng cao**.



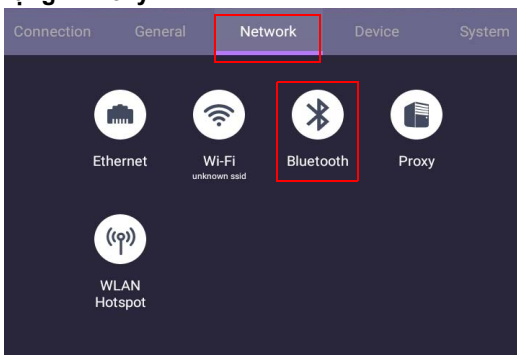
- Nhấn **▲/▼/◀/▶** trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để xác nhận.
- Nhấn **➡** trên điều khiển từ xa để thoát menu.

| Menu                    | Mô tả                                                                                                     |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Khóa phím</b>        | Nhấn <b>◀/▶</b> và <b>OK</b> trên điều khiển từ xa để bật hoặc tắt <b>Khóa phím</b> .                     |
| <b>Khóa IR</b>          | Nhấn <b>◀/▶</b> và <b>OK</b> trên điều khiển từ xa để bật hoặc tắt <b>Khóa IR</b> .                       |
| <b>Chuyển đổi pixel</b> | Nhấn <b>◀/▶</b> và <b>OK</b> trên điều khiển từ xa để đặt thay đổi pixel ngăn không cho lưu giữ hình ảnh. |
| <b>DCR</b>              | Nhấn <b>◀/▶</b> và <b>OK</b> trên điều khiển từ xa để bật hoặc tắt <b>DCR</b> .                           |

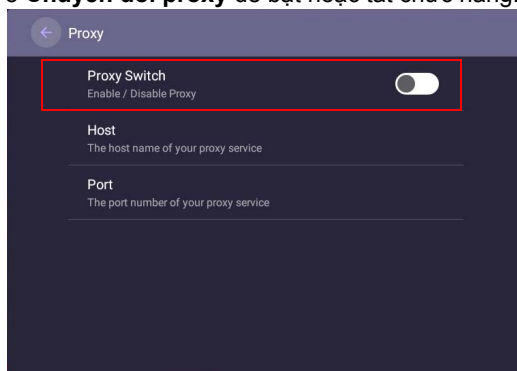
- 
- Có thể đồng thời bật các chức năng **Khóa phím** và **Khóa IR**.
  - Với tình trạng lưu giữ ảnh, vui lòng xem [Lưu ý về tấm LCD của màn hình này trên trang 7](#) để biết thêm thông tin.

## Proxy cài đặt

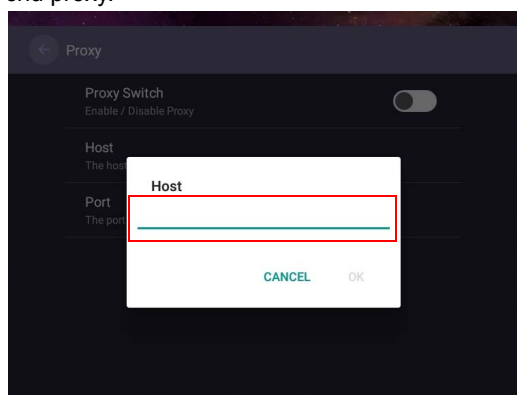
- Truy cập vào **Mạng > Proxy**.



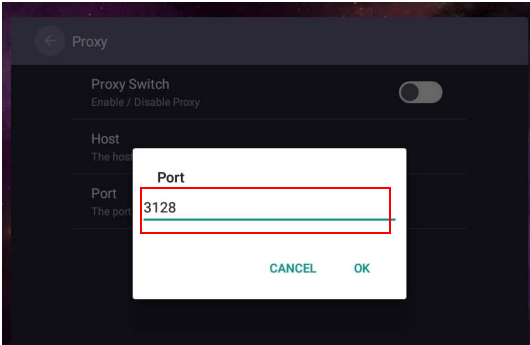
- Đánh dấu vào ô **Chuyển đổi proxy** để bật hoặc tắt chức năng.



- Nhập tên máy chủ proxy.

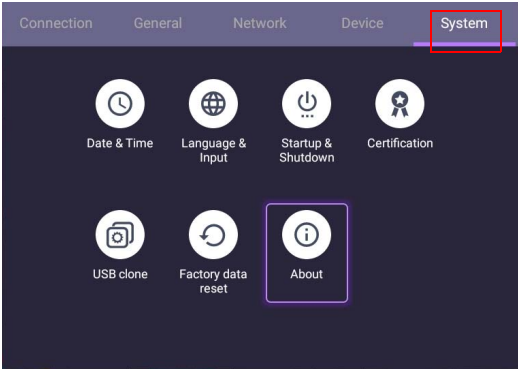


- Nhập kênh đang sử dụng.



### Thiết lập hệ thống

Vào **Hệ thống** để vào menu **Hệ thống**.

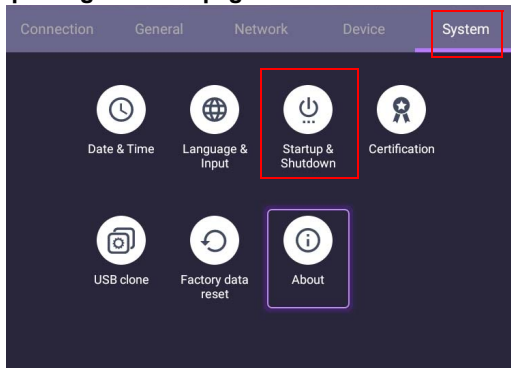


- Nhấn  trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để xác nhận.
- Nhấn  trên điều khiển từ xa để thoát menu.

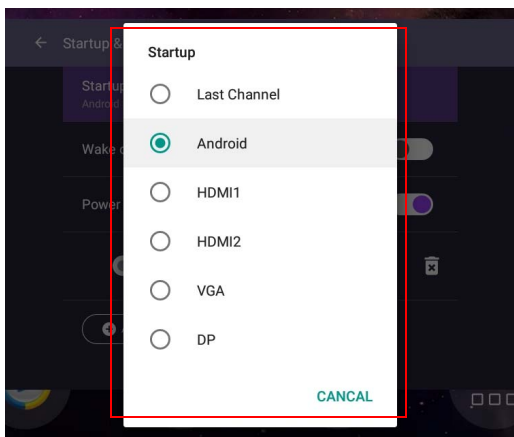
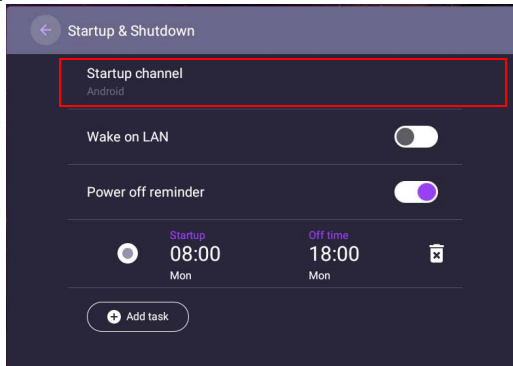
| Tùy chọn                                       | Mô tả                                                                                                                                                                         |
|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Ngày &amp; giờ</b>                          | Chọn để đặt ngày, giờ và định dạng của chúng trong Android.                                                                                                                   |
| <b>Ngôn ngữ và nhập liệu</b>                   | Chọn để đặt <b>Ngôn ngữ</b> , <b>bàn phím</b> và <b>phương thức nhập</b> trong Android.                                                                                       |
| <b>Khởi động &amp; Tắt</b>                     | Chọn để đặt <b>Kênh khởi động</b> , <b>Đánh thức qua LAN</b> , và <b>Nhắc tắt nguồn</b> . Tham khảo <a href="#">Khởi động &amp; Tắt trên trang 35</a> để biết thêm thông tin. |
| <b>Nhân bản USB</b>                            | Nhấp để xuất / nhập cài đặt.                                                                                                                                                  |
| <b>Đặt lại dữ liệu về mặc định của nhà máy</b> | Chọn <b>Đặt lại dữ liệu ban đầu</b> để xóa tất cả dữ liệu khỏi màn hình.                                                                                                      |
| <b>Giới thiệu</b>                              | Chọn để xem thông tin hệ thống trong Android.                                                                                                                                 |

## Khởi động & Tắt

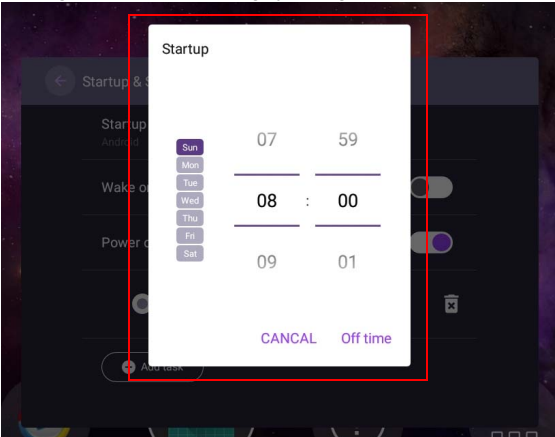
- Truy cập vào **Hệ thống > Khởi động & Tắt**.



- Đối với **Kênh khởi động**, bạn có thể chọn **Kênh cuối cùng**, **Android** hoặc các nguồn được liệt kê bên dưới.



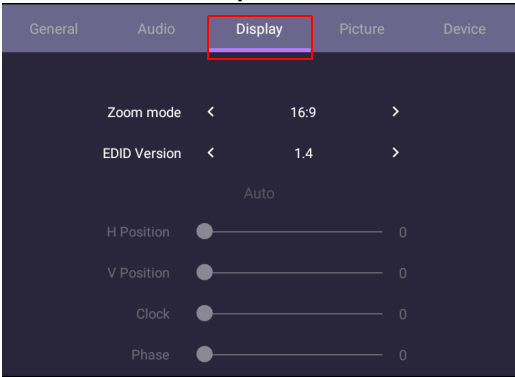
- Đối với **Nhắc tắt nguồn**, bạn có thể chỉnh thời gian khởi động và tắt máy. Có thể chọn lịch trình bằng cách chọn các ngày trong tuần.



## Đầu vào khác

### Thiết lập hiển thị

Ngắt kết nối hệ thống Android và kết nối với các nguồn đầu vào khác như VGA, DP hoặc HDMI. Sau đó đi đến **Hiển thị**.



- Nhấn **▲/▼/◀/▶** trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để xác nhận.
- Nhấn **↩** trên điều khiển từ xa để thoát menu.

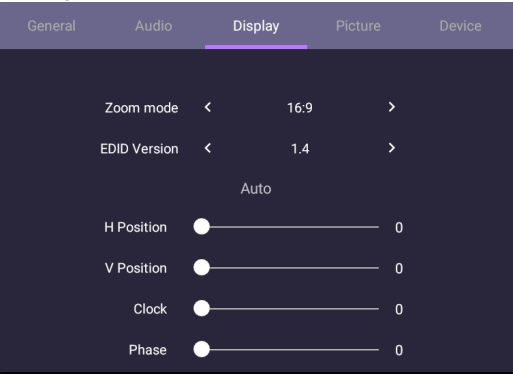
| Menu                    | Mô tả                                                                                                                                   |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Chế độ thu phóng</b> | Nhấn <b>◀ / ▶</b> trên điều khiển từ xa. Các tùy chọn là <b>16:9, 4:3, 1:1, Đầy</b> . Bạn cũng có thể chọn <b>Tự động</b> để chỉnh ảnh. |
| <b>Phiên bản EDID</b>   | Nhấn <b>◀ / ▶</b> trên điều khiển từ xa và nhấn <b>OK</b> để xác nhận. Các tùy chọn là <b>EDID 1.4, EDID 2.0</b> .                      |

- Màn hình sẽ tự động chuyển sang chế độ tiết kiệm điện khi không phát hiện có ai trong phạm vi của cảm biến.

- Màn hình sẽ tự động tắt khi không phát hiện có ai trong phạm vi của cảm biến trong thời gian dài.

Điều chỉnh cài đặt (chỉ VGA)

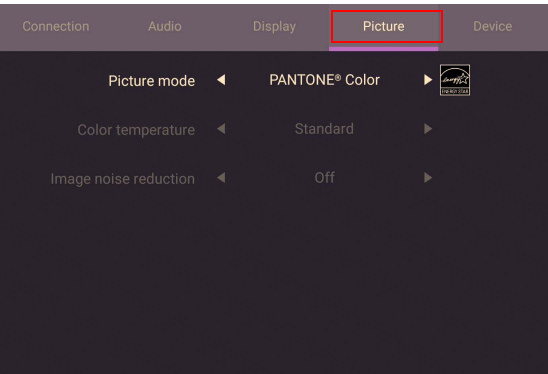
Sử dụng chức năng **Vị Trí Ngang**, **Vị trí dọc**, **Đồng hồ** và **Pha** để điều chỉnh hình ảnh theo cách thủ công.

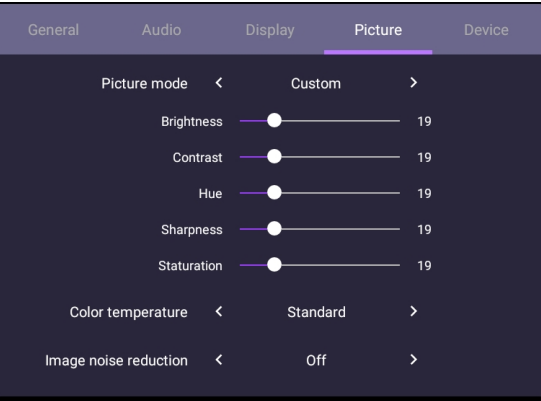


| Menu         | Mô tả                                                                                                     |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Vị Trí Ngang | Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa để di chuyển màn hình sang trái hoặc sang phải.                          |
| Vị trí dọc   | Nhấn OK trên điều khiển từ xa để khóa hoặc mở khóa cảm biến IR điều khiển từ xa ở mặt trước của màn hình. |
| Đồng hồ      | <b>Đồng hồ</b> điều chỉnh độ rộng của pixel đầu vào. Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa để điều chỉnh.      |
| Pha          | <b>Pha</b> liên quan đến tần số. Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa để điều chỉnh.                          |

Thiết lập hình ảnh

Ngắt kết nối hệ thống Android và kết nối với các nguồn đầu vào khác như VGA, DP hoặc HDMI. Sau đó đi đến **Hình ảnh**.





- Nhấn  /  trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để xác nhận.
- Nhấn  trên điều khiển từ xa để thoát menu.

| Menu                       | Mô tả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Chế độ ảnh</b>          | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa. Các tùy chọn là <b>PANTONE® Color, M-Book, Rạp chiếu, Ảnh, Tùy chỉnh</b> . Tham khảo <a href="#">Giải thích màu PANTONE trên trang 29</a> để biết thêm thông tin về các biến. |
| <b>Độ sáng</b>             | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa để chỉnh độ sáng.                                                                                                                                                              |
| <b>Độ tương phản</b>       | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa để chỉnh độ tương phản.                                                                                                                                                        |
| <b>Màu sắc</b>             | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa để chỉnh sắc thái.                                                                                                                                                             |
| <b>Sắc nét</b>             | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa để chỉnh độ sắc nét.                                                                                                                                                           |
| <b>Bảo hòa</b>             | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa để chỉnh độ bảo hòa.                                                                                                                                                           |
| <b>Nhiệt độ màu</b>        | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào nhiệt độ màu thiết lập sẵn cho hình ảnh. Các tùy chọn là <b>Mát, Ấm, Tiêu chuẩn</b> .                                                                          |
| <b>Giảm Nhiễu Hình Ảnh</b> | Nhấn  /  trên điều khiển từ xa. Các tùy chọn là <b>Tắt, Thấp, Trung, Cao</b> .                                                                                                                            |

# Giao diện hệ thống Android



Lưu ý rằng đây là hệ điều hành Android đóng. Không thể tải xuống và sử dụng các ứng dụng trái phép trên hệ thống này.

## Giao diện chính

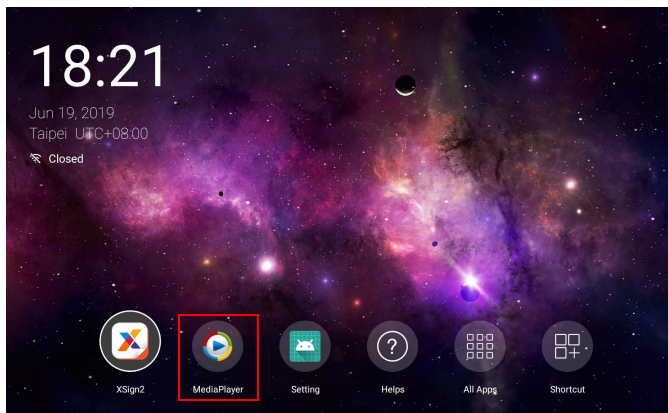
Màn hình hiển thị giao diện chính của Android theo mặc định.



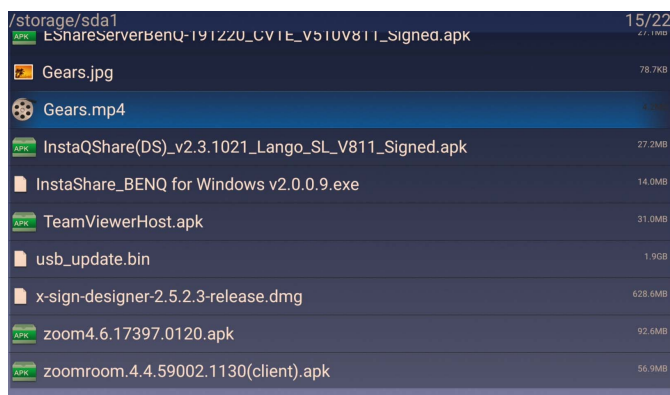
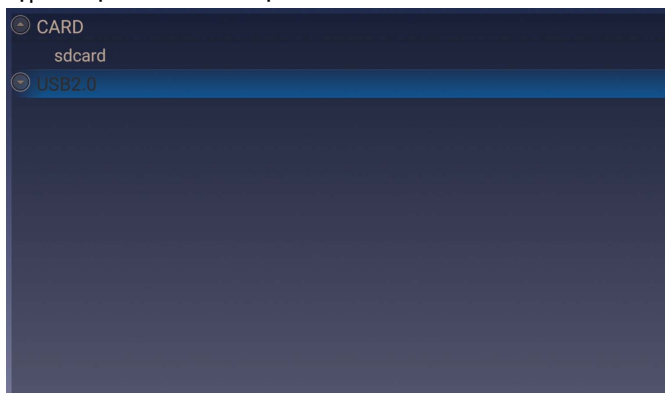
Để điều hướng giao diện chính của Android, nhấn **MENU** trên điều khiển từ xa để vào menu OSD để chọn đầu vào.

## Tập đa phương tiện

1. Để phát tập hình ảnh, âm thanh hoặc video, chọn  trên giao diện chính của Android.



2. Chọn tập tin bạn muốn hiển thị trên màn hình.



## Hình ảnh

Chọn tệp bạn muốn hiển thị trên màn hình và thực hiện bất kỳ chức năng nào có trên màn hình.



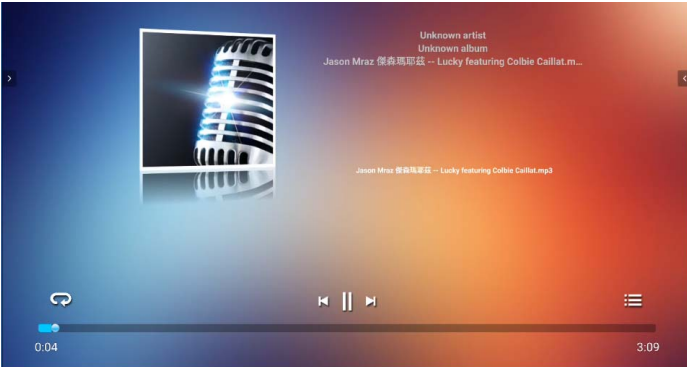
| Biểu tượng | Chức năng                                                                                                                                                 |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            | Phát hình ảnh trước đó.                                                                                                                                   |
|            | Phát/tạm dừng phát lại hiện tại.                                                                                                                          |
|            | Phát hình ảnh tiếp theo.                                                                                                                                  |
|            | Phóng to hình ảnh hiện tại.                                                                                                                               |
|            | Thu nhỏ hình ảnh hiện tại.                                                                                                                                |
|            | Xoay ảnh ngược chiều kim đồng hồ.                                                                                                                         |
|            | Xoay ảnh theo chiều kim đồng hồ.                                                                                                                          |
|            | Xem thông tin về tên tệp, thời gian tạo, kích thước tệp và định dạng tệp.                                                                                 |
|            | Không có chức năng.                                                                                                                                       |
|            | Cài đặt phát. <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hiệu ứng hoạt hình không có chức năng.</li> <li>• Bạn có thể chọn thời gian quảng phát.</li> </ul> |

**Định dạng ảnh được hỗ trợ (độ phân giải tối đa)**

| Tập tin    | Ảnh      | Phạm vi được hỗ trợ              |
|------------|----------|----------------------------------|
| .bmp       | BMP      | Độ Phân Giải Tối Đa: 8000 × 8000 |
|            |          | Độ phân giải tối thiểu: 4 x 4    |
| .gif       | GIF      | Độ Phân Giải Tối Đa: 8000 × 8000 |
|            |          | Độ phân giải tối thiểu: 4 x 4    |
| .jpeg/.jpg | JPEG/JPG | Độ Phân Giải Tối Đa: 8000 × 8000 |
|            |          | Độ phân giải tối thiểu: 4 x 4    |
| .png       | PNG      | Độ Phân Giải Tối Đa: 8000 × 8000 |
|            |          | Độ phân giải tối thiểu: 4 x 4    |

**Âm thanh**

Chọn tệp âm thanh bạn muốn phát và thực hiện bất kỳ chức năng nào có trên màn hình.



| Biểu tượng | Chức năng                                           |
|------------|-----------------------------------------------------|
|            | Phát lặp lại các tệp âm thanh trong danh sách phát. |
|            | Phát tệp âm thanh trước đó.                         |
|            | Phát/tạm dừng tệp âm thanh hiện tại.                |
|            | Phát tệp âm thanh tiếp theo.                        |
|            | Kiểm tra thông tin âm thanh.                        |

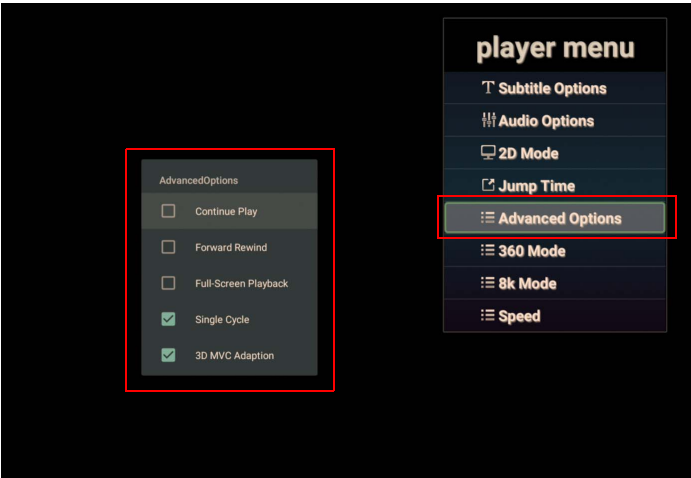
Định dạng âm thanh được hỗ trợ (Codec)

| Tập tin | Định dạng            | Mã tiếng       | Phạm vi được hỗ trợ              |
|---------|----------------------|----------------|----------------------------------|
| .aac    | AAC                  | AAC            | Tốc Độ Lấy Mẫu:<br>8K~96KHz      |
|         |                      |                | Tốc Độ Bit:<br>24K~576Kbps       |
| .ape    | Monkey's Audio       | Monkey's Audio | Tốc Độ Lấy Mẫu: Tối đa<br>48KHz  |
|         |                      |                | Tốc độ bit: tối đa<br>1411Kbps   |
| .flac   | FLAC                 | FLAC           | Tốc Độ Lấy Mẫu: Tối đa<br>192KHz |
|         |                      |                | Tốc độ bit: tối đa<br>1411Kbps   |
| .m4a    | ALAC                 | ALAC           | Tốc Độ Lấy Mẫu:<br>8K~96KHz      |
|         |                      |                | Tốc Độ Bit:<br>24K~576Kbps       |
| .mp3    | MPEG Audio<br>Layer3 | MPEG1/2 layer3 | Tốc Độ Lấy Mẫu:<br>8K~48KHz      |
|         |                      |                | Tốc Độ Bit:<br>32K~320Kbps       |
| .ogg    | Vorbis               | Vorbis         | Tốc Độ Lấy Mẫu:<br>8K~48KHz      |
|         |                      |                | Tốc độ bit: tối đa<br>256Kbps    |
| .wav    | WAV                  | LPCM           | Tốc Độ Lấy Mẫu:<br>8K~192KHz     |
|         |                      |                | Tốc độ bit: tối đa<br>320Kbps    |

Video

1. Nhấn **MENU** trên điều khiển từ xa để truy cập **Tùy chọn nâng cao** trong menu trình phát.

2. Trong **Tùy chọn nâng cao**, bạn có thể đặt chế độ phát để tiếp tục phát, tua lại, phát lại toàn màn hình, từng chu kỳ và điều chỉnh 3D MVC bằng cách nhấn **MENU** trên điều khiển từ xa.



3. Nhấn **OK** trên điều khiển từ xa để thực thi bất kỳ chức năng nào được hiển thị trên màn hình.



| Biểu tượng                                                                          | Chức năng                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|  | Điều chỉnh âm lượng video.        |
|  | Phát tệp video trước.             |
|  | Phát/tạm dừng tệp video hiện tại. |
|  | Phát tệp âm thanh tiếp theo.      |

**Hỗ trợ định dạng video (Codec) lên đến độ phân giải 4K**

| Tập tin      | Mã     |                                 |                           |
|--------------|--------|---------------------------------|---------------------------|
| Phân mở rộng | Video  | Audio<br>(Âm thanh)             | Tỷ lệ truyền tối đa       |
| .3g2         | H.263  | AAC, AMR_NB                     | 1920*1088 30 Fps, 5Mbps   |
| .3gp         | H.264  |                                 | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
|              | H.263  |                                 | 1920*1088 30 Fps, 5Mbps   |
|              | MPEG-4 |                                 | 1920*1088 30 Fps, 50Mbps  |
| .avi         | H.263  | MPEG1/2<br>Layer3, AAC,<br>LPCM | 1920*1088 30 Fps, 5Mbps   |
|              | H.264  |                                 | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
|              | Mpge-1 |                                 | 1920*1088 30 Fps, 80Mbps  |
|              | MPEG-2 |                                 | 1920*1088 30 Fps, 80Mbps  |
|              | MPEG-4 |                                 | 1920*1088 30 Fps, 50Mbps  |
|              | MJPEG  |                                 | 1920*1080 30 Fps, 150Mbps |
| .flv         | H.263  | MPEG1/2<br>Layer3, AAC          | 1920*1088 30 Fps, 5Mbps   |
|              | VP6    |                                 | 1920*1088 30 Fps, 40Mbps  |
|              | H.264  |                                 | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
| .f4v         | H.264  | AAC                             | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
| .mkv         | H.264  | AAC, MPEG1/2<br>Layer3          | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
|              | H.265  |                                 | 3840*2160 60 Fps, 160Mbps |
|              | Vc-1   |                                 | 1920*1088 30 Fps, 45Mbps  |
| .mov         | H.264  | AAC, PCM                        | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
|              | H.265  |                                 | 3840*2160 60 Fps, 160Mbps |
|              | MPEG-4 |                                 | 1920*1088 30 Fps, 50Mbps  |
|              | MJPEG  |                                 | 1920*1080 30 Fps, 150Mbps |

| Tập tin      | Mã       |                               |                           |
|--------------|----------|-------------------------------|---------------------------|
| Phần mở rộng | Video    | Audio<br>(Âm thanh)           | Tỷ lệ truyền tối đa       |
| .mp4         | H.264    | AAC                           | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
|              | H.265    |                               | 3840*2160 60 Fps, 160Mbps |
|              | MPEG-4   |                               | 1920*1088 30 Fps, 50Mbps  |
| .VOB         | MPEG-2   | MPEG1/2                       | 1920*1088 30 Fps, 80Mbps  |
| .mpg/.MPEG   | H.264    | MPEG1/2<br>Layer3, AAC        | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
|              | MPEG-1   |                               | 1920*1088 30 Fps, 80Mbps  |
|              | MPEG-2   |                               | 1920*1088 30 Fps, 80Mbps  |
| .ts          | H.264    | AAC AAC,<br>MPEG1/2<br>Layer3 | 3840*2160 30 Fps, 160Mbps |
|              | H.265    |                               | 3840*2160 60 Fps, 160Mbps |
|              | MPEG-2   |                               | 1920*1088 30 Fps, 80Mbps  |
|              | MPEG-4   |                               | 1920*1088 30 Fps, 50Mbps  |
|              | VC-1(AP) |                               | 1920*1088 30 Fps, 45Mbps  |

# ỨNG DỤNG



Sử dụng điều khiển từ xa: Nhấn nút ▲/▼/◀/▶ để chọn ứng dụng mong muốn và nhấn nút **OK** để chạy ứng dụng.

## Trình đơn

| Biểu tượng                                                                                                     | Mô tả                                                                                                                           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>X-Sign</b> (  )            | Chỉnh sửa nội dung với X-Sign Designer. Tham khảo <a href="#">X-Sign trên trang 48</a> để biết thêm thông tin.                  |
| <b>MediaPlayer</b> (  )       | Trình phát đa phương tiện cho ảnh/nhạc/phim. Tham khảo <a href="#">Tập đa phương tiện trên trang 40</a> để biết thêm thông tin. |
| <b>Thiết lập</b> (  )         | Cấu hình cài đặt thiết bị và mạng. Tham khảo <a href="#">Thao tác menu trên trang 26</a> để biết thêm thông tin.                |
| <b>Trợ giúp</b> (  )        | Truy cập trang mã QR. Quét mã QR để nhận hướng dẫn sử dụng của BenQ Signage.                                                    |
| <b>Tất cả ứng dụng</b> (  ) | Truy cập ứng dụng. Tham khảo <a href="#">Giới thiệu Tất cả ứng dụng trên trang 50</a> để biết thêm thông tin.                   |
| <b>Lỗi tắt</b> (  )         | Truy cập danh sách ứng dụng. Chọn ứng dụng để tạo lỗi tắt trên trang menu.                                                      |

## X-Sign

Chọn  để khởi chạy **X-Sign**. **X-Sign** là một ứng dụng phát nội dung. Người dùng có thể chỉnh sửa nội dung với X-Sign Designer bằng PC hoặc laptop.



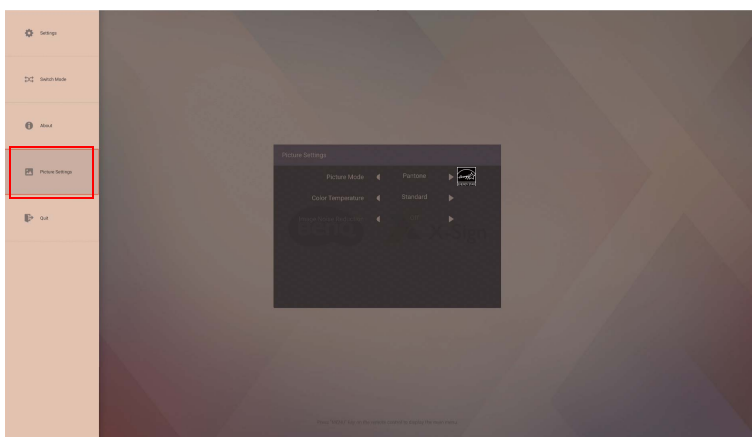
Sau khi chỉnh sửa nội dung, người dùng có thể nhập tập tin vào màn hình qua ổ đĩa USB. Sau đó, nội dung sẽ được phát tự động.

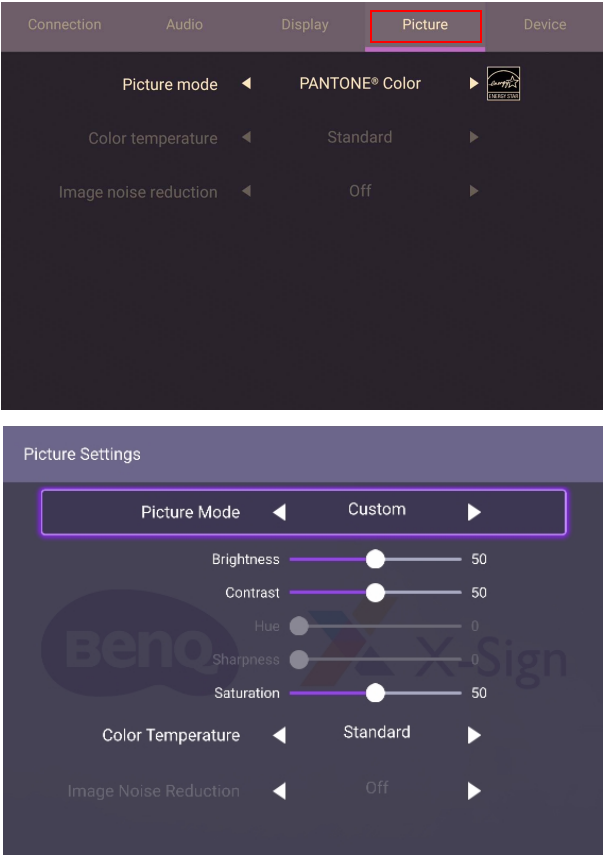


X-Sign Designer có thể được tải về từ website BenQ. Vui lòng tham khảo bưu thiếp trong gói phụ kiện để xem hướng dẫn.

## Cách thay đổi Cài đặt hình ảnh trong Trình phát X-Sign

1. Nhấn **MENU** trên điều khiển từ xa để truy cập cài đặt **X-Sign**.
2. Để thay đổi Cài đặt hình ảnh trong Trình phát **X-Sign**, chọn **Cài đặt hình ảnh**.



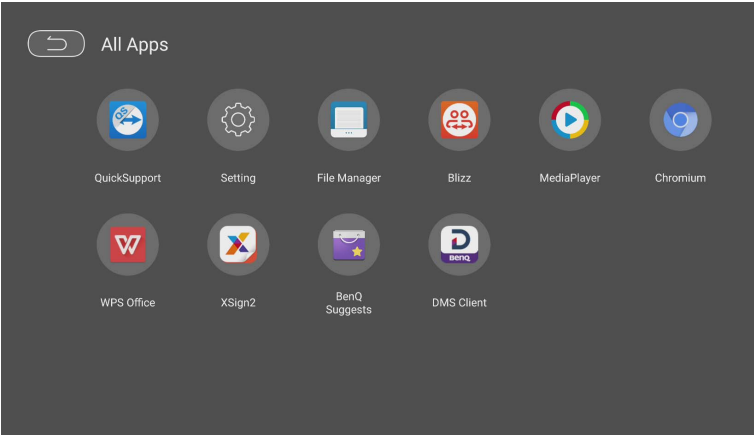


| Biểu tượng    | Mô Tả                                                                                                                                                                    |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chế độ ảnh    | Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa để chỉnh chế độ hình ảnh. Có các tùy chọn là <b>PANTONE® Color</b> , <b>M-Book</b> , <b>Rạp chiếu</b> , <b>Ảnh</b> , <b>Tùy chỉnh</b> . |
| Độ sáng       | Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa để chỉnh độ sáng. Tính năng này chỉ hoạt động trong mục <b>Tùy chỉnh</b> trong <b>Chế độ ảnh</b> .                                      |
| Độ tương phản | Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa để chỉnh độ tương phản. Tính năng này chỉ hoạt động trong mục <b>Tùy chỉnh</b> trong <b>Chế độ ảnh</b> .                                |
| Bảo hòa       | Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa để chỉnh độ bão hòa. Tính năng này chỉ hoạt động trong mục <b>Tùy chỉnh</b> trong <b>Chế độ ảnh</b> .                                   |
| Nhiệt độ màu  | Nhấn ◀ / ▶ trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào nhiệt độ màu thiết lập sẵn cho hình ảnh. Các tùy chọn là <b>Mát</b> , <b>Ấm</b> , <b>Tiêu chuẩn</b> .                     |



Các chế độ **Màu sắc**, **Sắc nét**, và **Giảm Nhiều Hình Ảnh** không hoạt động trên đầu vào Android.

## Giới thiệu **Tất cả ứng dụng**

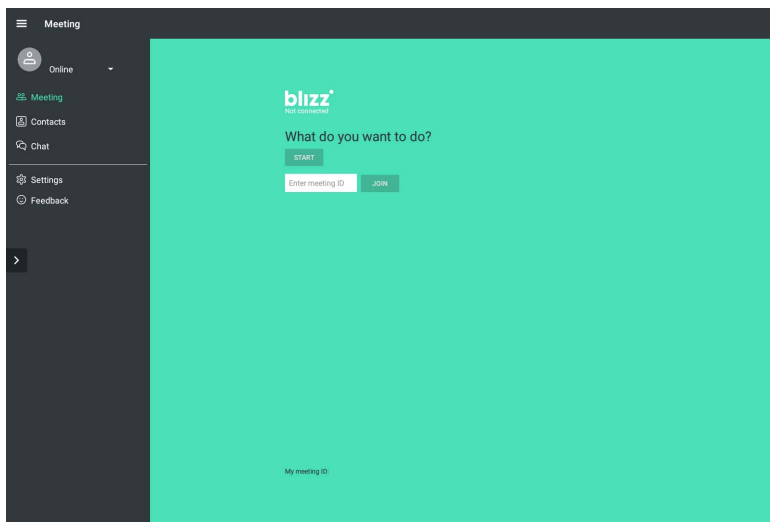


Chọn  để khởi chạy **Tất cả ứng dụng**. Chọn ứng dụng bạn muốn truy cập.

| Tên ứng dụng                                                                                                   | Mô tả                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>QuickSupport</b>           | Ứng dụng điều khiển từ xa. Bạn có thể nhận hỗ trợ kỹ thuật từ xa cho các thiết bị di động với ứng dụng này.                                                                                                                                                       |
| <b>Trình quản lý tập tin</b>  | Kiểm tra tệp. <b>Trình quản lý tập tin</b> chỉ có thể quản lý tệp. Để phát hình ảnh, bài hát hoặc video, hãy sử dụng <b>MediaPlayer</b> .                                                                                                                         |
| <b>Blizz</b>                 | Cho phép hợp hội nghị video với bất kỳ <b>Blizz</b> người dùng nào. Tham khảo <a href="#">Blizz trên trang 51</a> để biết thêm thông tin.                                                                                                                         |
| <b>Chromium</b>             | Truy cập các trang web.                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>WPS Office</b>           | Đọc và chỉnh sửa các tập tin có định dạng Office bao gồm *.doc, *.txt, *.xls, và *.ppt. Tham khảo <a href="#">WPS Office trên trang 52</a> để biết thêm thông tin.                                                                                                |
| <b>BenQ Suggests</b>        | Hiện thị các ứng dụng Android được đề xuất bởi BenQ. Tham khảo <a href="#">BenQ Suggests trên trang 54</a> để biết thêm thông tin.                                                                                                                                |
| <b>Trình khách DMS</b>      | Giải pháp quản lý thiết bị, cho phép cấu hình và giám sát từ xa.                                                                                                                                                                                                  |
| <b>InstaShare</b>           | Chia sẻ các tệp tin được lưu trữ trên bộ nhớ trong của màn hình và các thiết bị lưu trữ kết nối. <b>InstaShare</b> chưa được tải sẵn. Bạn cần tải về ứng dụng thông qua BenQ Suggests. Tham khảo <a href="#">InstaShare trên trang 55</a> để biết thêm thông tin. |

## Blizz

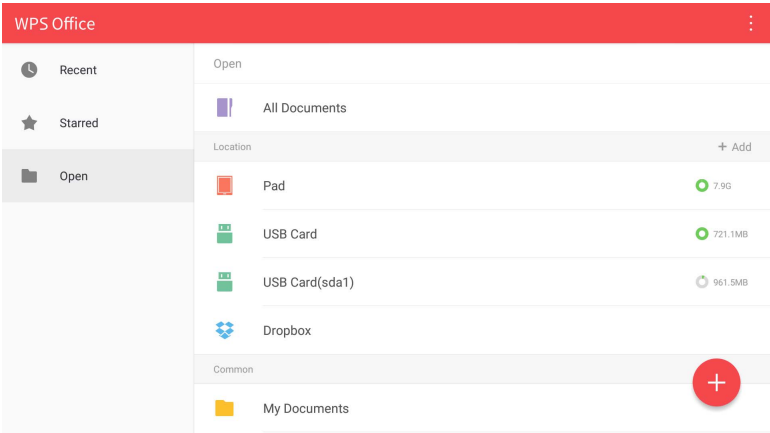
**Blizz** là ứng dụng hội nghị truyền hình được cài đặt mặc định trong màn hình. Cho phép họp hội nghị video một cách thuận tiện với bất kỳ người dùng **Blizz** nào.



1. Trên màn hình chính, chọn **Tất cả ứng dụng >Blizz** ()
2. Chọn **Đăng nhập** nếu bạn muốn tạo cuộc họp mới, chọn **Tham gia cuộc họp** nếu bạn muốn tham gia cuộc họp đã được tạo.
  - Sau khi đăng nhập, tạo ID cuộc họp để dùng làm ID cuộc họp mà người dùng khác sẽ vào để tham gia cuộc họp.
  - Nếu tham gia cuộc họp, hãy nhập ID cuộc họp được người tạo cuộc họp cung cấp trong trang Tham gia cuộc họp.

## WPS Office

Chọn  để khởi chạy **WPS Office**. Với ứng dụng này, bạn có thể mở các tập tin tài liệu bao gồm PDF, Microsoft Word, PowerPoint và Excel.



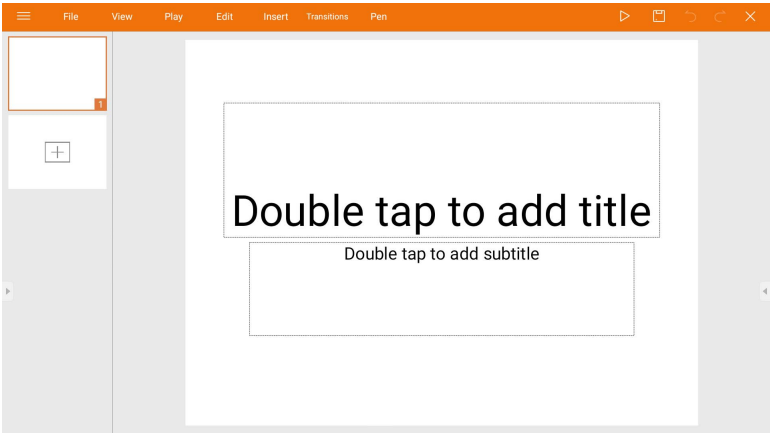
Để chỉnh sửa một tập tin bằng **WPS Office**:

| Chức năng      | Mô tả                                                                         |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Mở</b>      | Chọn để duyệt và mở một tập tin.                                              |
| <b>Chia sẻ</b> | Chọn để chia sẻ các tập tin của bạn qua email hoặc các ứng dụng chia sẻ khác. |
| <b>Quản Lý</b> | Chọn để chỉnh sửa hoặc quản lý tài liệu.                                      |

1. Chọn **Mở** (  ) trên bảng bên trái để duyệt và mở một tập tin được lưu tại bộ nhớ trong của màn hình, một thiết bị lưu trữ bên ngoài, hoặc lưu trữ đám mây.
2. Chọn trình đơn chức năng trên bảng trên cùng để truy cập các chức năng khác nhau của định dạng tệp.



Mô tả này dành cho tập tin PowerPoint, các trình đơn chức năng cho các định dạng tệp khác sẽ khác nhau.



| Chức năng                 | Mô tả                                                                                                             |
|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tập tin</b>            | Chọn để mở, lưu, chia sẻ, in, và quản lý các bài thuyết trình của bạn.                                            |
| <b>Xem</b>                | Chọn để thay đổi hoặc chỉnh sửa các kiểu xem thuyết trình.                                                        |
| <b>Khoảng xê dịch</b>     | Chọn để bắt đầu hoặc thiết lập một bài trình chiếu.                                                               |
| <b>Sửa</b>                | Chọn để chỉnh sửa nội dung hoặc định dạng của các trang trình chiếu.                                              |
| <b>Chèn</b>               | Chọn để chèn bảng, ảnh, biểu đồ, bình luận, video, hoặc âm thanh.                                                 |
| <b>Chuyển tiếp</b>        | Chọn để áp dụng hoặc điều chỉnh thời gian chuyển cảnh.                                                            |
| <b>Bút</b>                | Chọn để viết, vẽ chì, vẽ cọ, hay phác họa lên trang trình chiếu.                                                  |
| <b>Khoảng xê dịch (▷)</b> | Chọn để bắt đầu bài trình chiếu.                                                                                  |
| <b>Lưu với tên (📁)</b>    | Chọn để lưu tập tin thuyết trình vào bộ nhớ trong của màn hình, thiết bị lưu trữ bên ngoài, hoặc lưu trữ đám mây. |
| <b>Hoàn tác (↶)</b>       | Chọn để hoàn tác một hành động.                                                                                   |
| <b>Làm lại (↷)</b>        | Chọn để làm lại hành động cuối cùng.                                                                              |
| <b>Đóng (✕)</b>           | Chọn để đóng tập tin thuyết trình.                                                                                |
| <b>Quay lại (↶)</b>       | Chọn để quay lại trang trước đó.                                                                                  |
| <b>Tiếp theo (→)</b>      | Chọn để đi đến trang tiếp theo.                                                                                   |
| <b>Thoát (↶📄)</b>         | Chọn để thoát <b>WPS Office</b> .                                                                                 |

## Các phiên bản Office và định dạng tệp được hỗ trợ

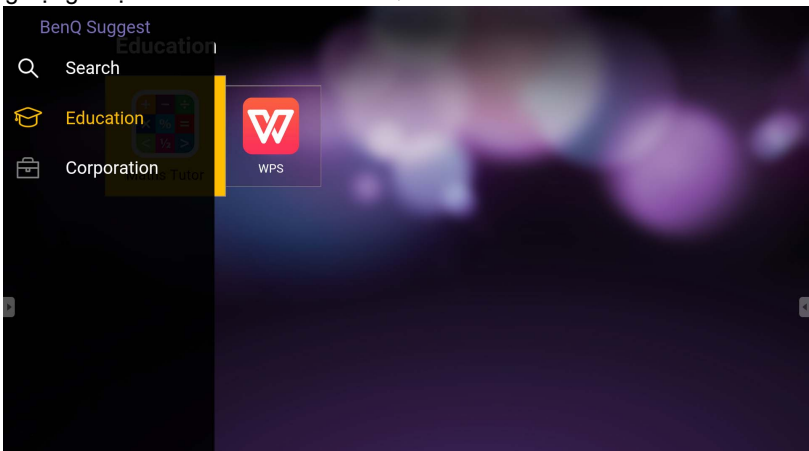
Các phiên bản Office được hỗ trợ: 97 / 2000 / XP/ 2003 / 2007 / 2010

Các định dạng phần mềm Office được hỗ trợ:

| Phần mềm Office | Các định dạng tệp được hỗ trợ                                                                                      |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Word            | wps / wpt / doc / docx / dot / dotx / txt / log / irc / c / cpp / h / asm / s / java / asp / bat / bas / prg / cmd |
| Excel           | et / ett / xls /xlsx / xlt / xltx / csv / xlsm / xltm                                                              |
| PowerPoint      | ppt / pptx                                                                                                         |

## BenQ Suggests

Chọn  để khởi chạy **BenQ Suggests**. Với ứng dụng này, bạn có thể xem các ứng dụng được đề xuất tải về bởi BenQ.



Chọn danh mục trên bảng bên trái để duyệt các ứng dụng được đề xuất. Chọn một ứng dụng từ danh mục đã chọn để xem mô tả cơ bản về ứng dụng.

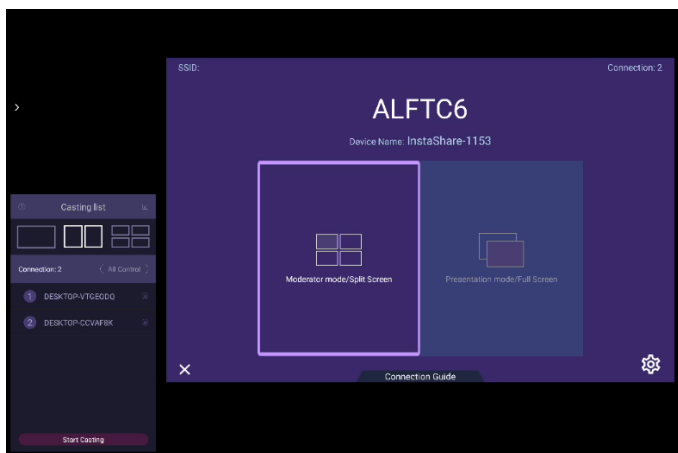
| Chức năng           | Mô tả                                                                       |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tìm Kiếm</b> (🔍) | Chọn để tìm kiếm một ứng dụng.                                              |
| <b>Giáo dục</b> (🎓) | Chọn để hiển thị các ứng dụng được đề xuất trong danh mục <b>Giáo dục</b> . |
| <b>Công ty</b> (💼)  | Chọn để hiển thị các ứng dụng được đề xuất trong danh mục <b>Công ty</b> .  |
| <b>Thoát</b> (⏏)    | Chọn để đóng <b>BenQ Suggests</b> .                                         |

## InstaShare

Chọn  để khởi chạy **InstaShare**. Với ứng dụng này, bạn có thể phản chiếu màn hình hiển thị trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của mình để chú thích bằng tay, phản chiếu màn hình của điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn lên màn hình.



Trước khi chạy ứng dụng, đảm bảo màn hình của bạn được kết nối Internet đúng cách.



Để sử dụng **InstaShare**:

- Đảm bảo thiết bị di động của bạn (như điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng) và màn hình được kết nối với cùng mạng.
- Chọn hướng dẫn kết nối và quét mã QR để tải xuống và cài đặt ứng dụng **InstaShare** trên điện thoại di động của bạn.
- Mở ứng dụng **InstaShare** trên thiết bị di động của bạn rồi nhập vào tên ID **InstaShare** mà bạn muốn kết nối hoặc nhập mã ghép nối.
- Nhập mã kết nối được hiển thị ở góc trên bên phải của màn hình hiển thị hoặc bạn cũng có thể tìm mã kết nối trong **Thiết lập** ().
- Khi thiết bị di động đã kết nối thành công với màn hình, một thông báo xác nhận sẽ xuất hiện trên màn hình. Chọn **Cho phép** trên màn hình để xác nhận kết nối.
- Sau khi kết nối, bạn có thể:
  - Phản chiếu màn hình hiển thị của màn hình lên thiết bị di động của bạn bằng cách chạm vào **Phản chiếu màn hình** trên thiết bị di động của bạn.
  - Phản chiếu màn hình hiển thị của thiết bị lên màn hình, bằng cách chạm vào



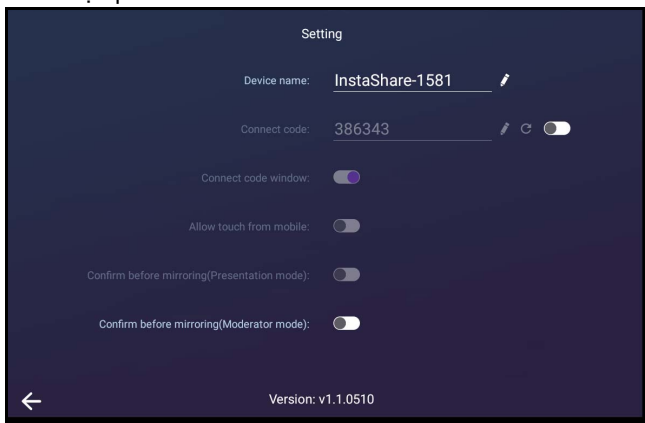
trên thiết bị di động của bạn.

- Điều khiển màn hình bằng cách sử dụng thiết bị di động của bạn làm điều khiển từ xa.



Sau khi kết nối, bất kỳ hoạt động nào trên màn hình hoặc thiết bị di động cũng sẽ hiển thị trên thiết bị di động và màn hình của bạn.

Bạn cũng có thể chọn **Thiết lập** (⚙️) ở góc dưới bên phải của màn hình để sửa đổi cài đặt cho **InstaShare**, chẳng hạn như tên ID **InstaShare**, mã kết nối, hoặc thông báo xác nhận phản chiếu.



Thông tin sản phẩm

Thông số kỹ thuật

| Mục              |                                          | Thông số                                                                                         |
|------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                          | SL4302K/SL5502K/SL6502K                                                                          |
| Bảng LCD         | Đèn nền                                  | D-LED                                                                                            |
|                  | Kích cỡ tấm                              | SL4302K: 43"<br>SL5502K: 55"<br>SL6502K: 65"                                                     |
|                  | Khoảng cách điểm ảnh (mm)                | SL4302K: 0,245(N) × 0,245(D)<br>SL5502K: 0,315(N) × 0,315(D)<br>SL6502K: 0,372(N) x 0,372(D)     |
|                  | Tốc độ khung hình                        | 60 Hz                                                                                            |
|                  | Độ phân giải thực tế (điểm ảnh)          | UHD 3840 x 2160                                                                                  |
|                  | Diện tích hoạt động (mm)                 | SL4302K: 941,2(N) × 529,4(D)<br>SL5502K: 1209,6(N) × 680,4(D)<br>SL6502K: 1428,48(H) x 803,52(V) |
|                  | Độ sáng (cd/m <sup>2</sup> ) (điển hình) | 500 nits                                                                                         |
|                  | Tương phản (điển hình)                   | 1200:1                                                                                           |
|                  | Thời gian đáp ứng (ms) (điển hình)       | 8                                                                                                |
|                  | Bit bảng                                 | 10 bit                                                                                           |
|                  | Tỷ lệ khung hình                         | 16:9                                                                                             |
| Đầu vào          | Video                                    | VGA x1, HDMI x2 (2.0 x2), DP x1 (1.1/1.2)                                                        |
|                  | Audio (Âm thanh)                         | Đầu vào âm thanh PC x1 (3,5mm)                                                                   |
|                  | USB (Loại A)                             | x4 (2.0 x2; 3.0 x2)                                                                              |
|                  | Điều khiển                               | RS232 x1                                                                                         |
| Đầu ra           | Audio (Âm thanh)                         | Đường ra x1 (3,5mm)                                                                              |
|                  | Ra loa ngoài (T/P)                       | X                                                                                                |
| Audio (Âm thanh) | Âm thanh W (Amp)                         | 10 W x 2                                                                                         |
|                  | Loa trong                                | O                                                                                                |
| Nguồn điện       | Nguồn                                    | 100 - 240 V AC, 50/60 Hz                                                                         |
|                  | Tiêu thụ tối đa                          | SL4302K: 125W<br>SL5502K: 148W<br>SL6502K: 270W                                                  |
|                  | Tiêu thụ chế độ chờ                      | < 0,5W                                                                                           |

|             |                                                 |                                                                                                                                   |
|-------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Môi trường  | Nhiệt Độ Hoạt Động                              | 0°C ~ 40°C                                                                                                                        |
|             | Độ ẩm hoạt động                                 | 20% ~ 80% RH không ngưng tụ<br>(không ngưng tụ)                                                                                   |
|             | Nhiệt độ bảo quản                               | -10°C ~ 60°C                                                                                                                      |
|             | Độ ẩm bảo quản                                  | 10% ~ 90% RH không ngưng tụ<br>(không ngưng tụ)                                                                                   |
|             | Hướng hiển thị                                  | Ngang & Dọc                                                                                                                       |
| Trọng lượng | Trọng lượng (không bao bì / có bao bì) (kg)     | SL4302K: 17,2 kg/24,5 kg<br>SL5502K: 26,39 kg/31,37 kg<br>SL6502K: 35,5 kg/48 kg                                                  |
|             | Kích thước (Rộng x Cao x Dày) (mm)              | SL4302K: 965,5 x 553,9 x 57,5<br>SL5502K: 1236,4 x 707,2 x 63,1<br>SL6502K: 1454,6 x 829,6 x 72 (có tay nắm: 1454,6 x 829,6 x 80) |
|             | Kích thước cạnh vát - Trên/ Dưới/Trái/Phải (mm) | SL4302K: 11,7 / 11,7 / 11,7 / 11,7<br>SL5502K: 11,8 / 11,8 / 11,8 / 11,8<br>SL6502K: 12,6 / 12,6 / 12,6 / 12,6                    |
| Tính năng   | Cài đặt hình ảnh                                | O                                                                                                                                 |
|             | Chế độ ảnh                                      | O                                                                                                                                 |
|             | Tăng cường độ sắc nét                           | O                                                                                                                                 |
|             | Xử lý màu sắc 10 bit                            | O                                                                                                                                 |
|             | Nguồn / điều khiển âm lượng                     | O                                                                                                                                 |
|             | HDMI- HDCP                                      | 2.0                                                                                                                               |
|             | Cảm biến nhiệt độ bên trong                     | O                                                                                                                                 |
|             | Điều khiển CEC                                  | O                                                                                                                                 |
|             | Cập nhật vi chương trình                        | USB/OTA                                                                                                                           |
|             | <b>Chế độ nguồn</b>                             | O                                                                                                                                 |
|             | <b>Nguồn khởi động</b>                          | O                                                                                                                                 |



Các thông số và chức năng có thể thay đổi không báo trước.

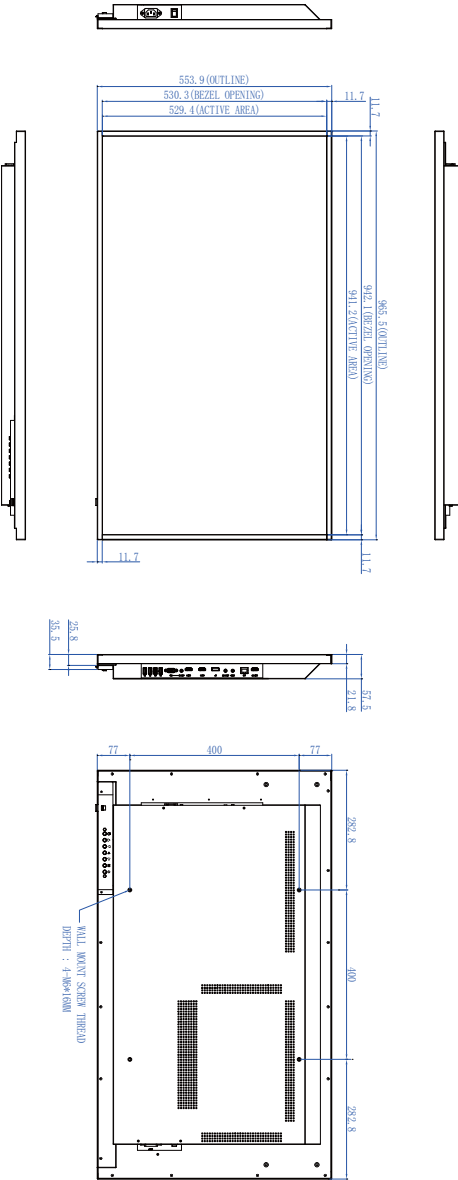
| Mục      |                 | SL4302K/SL5502K/SL6502K |
|----------|-----------------|-------------------------|
| Hệ thống | Bộ nhớ hệ thống | 4 GB                    |
|          | Bộ nhớ          | 32 GB                   |
|          | HĐH             | Android 8.0             |



- Hệ điều hành OS: Hệ điều hành Android 8.0 này không phải Android tiêu chuẩn, do đó không thể truy cập Google Play™. Không thể cài đặt APK tại địa điểm mặc định. Không có quyền quản trị, chức năng cài đặt sẽ không hoạt động. Không đảm bảo APK tự cài đặt có thể hoạt động bình thường.
- Lưu trữ: Nội dung lưu trữ có thể thay đổi theo sản phẩm được cung cấp cho khu vực của bạn. Hệ thống và các ứng dụng được cài đặt trước có thể chiếm dụng một số dung lượng.

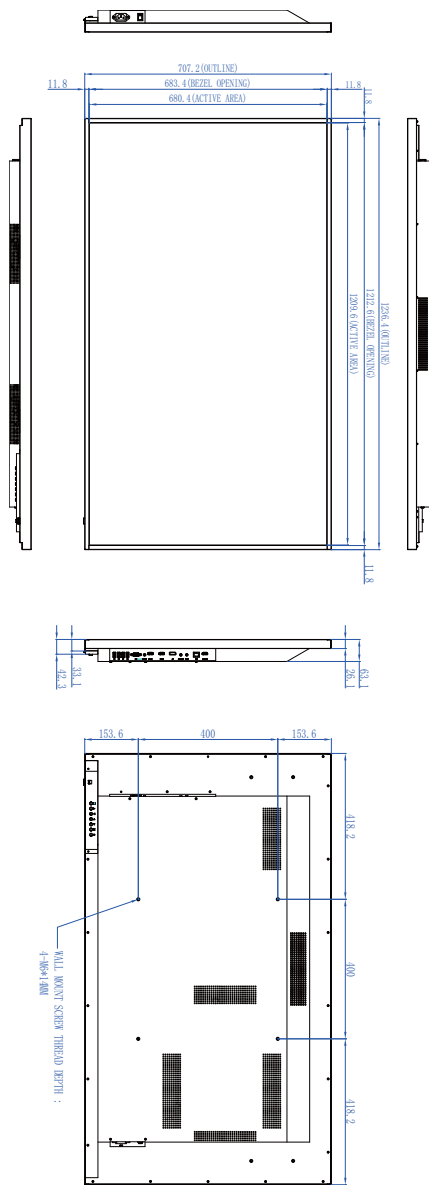
# Kích thước

## SL4302K



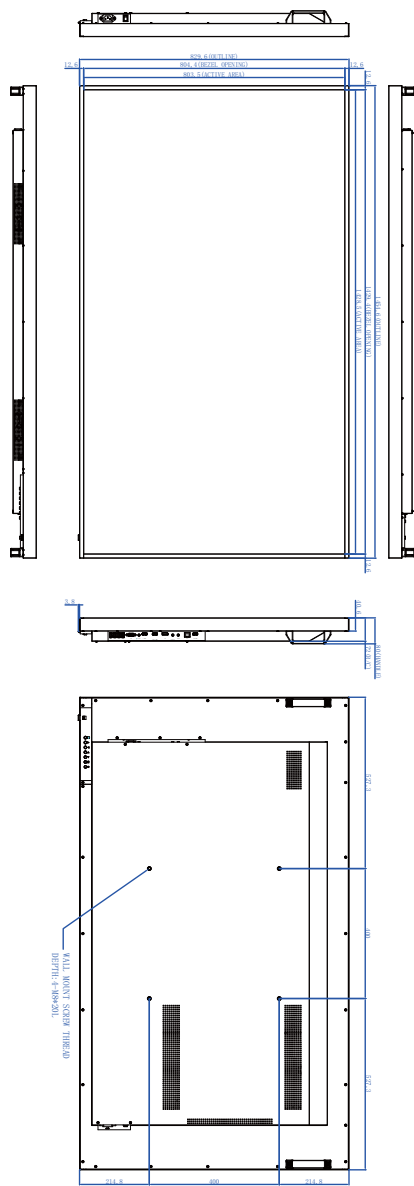
Đơn vị: mm

SL5502K



Đơn vị: mm

SL6502K



Đơn vị: mm

Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ

| Độ phân giải       | Nguồn đầu vào |          |    |
|--------------------|---------------|----------|----|
|                    | VGA           | EDID 2.0 | DP |
| 640 x 480 @ 60Hz   | ○             | ○        | ○  |
| 720 x 400 @ 70Hz   | ○             | ○        | ○  |
| 800 x 600 @ 60Hz   | ○             | ○        | ○  |
| 1024 x 768 @ 60Hz  | ○             | ○        | ○  |
| 1280 x 768 @ 60Hz  | ○             | ○        | ○  |
| 1280 x 960 @ 60Hz  | ○             | ○        | ○  |
| 1280 x 1024 @ 60Hz | ○             | ○        | ○  |
| 1366 x 768 @ 60Hz  | ○             | ○        | ○  |
| 1440 x 900 @ 60Hz  | ○             | ○        | ○  |
| 1680 x 1050 @ 60Hz | ○             | ○        | ○  |
| 1920 x 1080 @ 60Hz | ○             | ○        | ○  |
| 3840 x 2160 @ 24Hz |               | ○        | ○  |
| 3840 x 2160 @ 25Hz |               | ○        | ○  |
| 3840 x 2160 @ 30Hz |               | ○        | ○  |
| 3840 x 2160 @ 50Hz |               | ○        | ○  |
| 3840 x 2160 @ 60Hz |               | ○        | ○  |
| 480i (60Hz)        |               | ○        |    |
| 480p (60Hz)        |               | ○        |    |
| 576i (50Hz)        |               | ○        |    |
| 576p (50Hz)        |               | ○        |    |
| 720p (50Hz)        |               | ○        | ○  |
| 720p (60Hz)        |               | ○        | ○  |
| 1080i (50Hz)       |               | ○        | ○  |
| 1080i (60Hz)       |               | ○        | ○  |
| 1080p (50Hz)       |               | ○        | ○  |
| 1080p (60Hz)       |               | ○        | ○  |

- 
- : được hỗ trợ
  - : Bỏ trống: không được hỗ trợ

## Khắc phục sự cố

| Vấn đề                                        | Giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Không có ảnh                                  | <p>Kiểm tra các phần sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Màn hình có được bật không? Kiểm tra đèn báo nguồn của màn hình.</li> <li>Thiết bị nguồn tín hiệu có được bật không? Bật thiết bị và thử lại.</li> <li>Có kết nối cáp nào lỏng không? Đảm bảo tất cả cáp được kết nối chặt.</li> <li>Bạn đã chọn độ phân giải đầu ra không được hỗ trợ trên máy tính? Tham khảo <a href="#">Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ trên trang 62</a> để chọn một độ phân giải được hỗ trợ và thử lại.</li> <li>Bạn đã chọn độ phân giải đầu ra không được hỗ trợ trên đầu phát đĩa DVD hoặc Blu-ray? Tham khảo <a href="#">Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ trên trang 62</a> để chọn một độ phân giải được hỗ trợ và thử lại.</li> </ul> |
| Không có âm thanh                             | <p>Kiểm tra các phần sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Bạn đã bật chức năng tắt tiếng trên màn hình hoặc thiết bị nguồn đầu vào chưa? Tắt chức năng tắt tiếng hoặc tăng mức âm lượng âm thanh và thử lại.</li> <li>Có kết nối cáp nào lỏng không? Đảm bảo tất cả cáp được kết nối chặt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Hình ảnh đầu vào máy tính trông kỳ lạ.        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bạn đã chọn độ phân giải đầu ra không được hỗ trợ trên máy tính? Tham khảo <a href="#">Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ trên trang 62</a> để chọn một độ phân giải được hỗ trợ và thử lại.</li> <li>Sử dụng chức năng <b>Tự động</b> để màn hình tự động tối ưu hóa hiển thị hình ảnh máy tính. Tham khảo <a href="#">Thiết lập hiển thị trên trang 36</a> để biết thêm thông tin.</li> <li>Nếu kết quả của chức năng <b>Tự động chỉnh</b> không hài lòng, sử dụng các chức năng <b>Pha</b>, <b>Vị trí ngang</b> và <b>Vị trí dọc</b> để điều chỉnh thủ công hình ảnh.</li> </ul>                                                                                                                          |
| Các nút trên bảng điều khiển không hoạt động. | Bạn đã khóa các nút bảng điều khiển? Mở khóa các nút và thử lại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

|                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Điều khiển từ xa không hoạt động.</p> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Bạn đã khóa chức năng điều khiển từ xa? Mở khoá chức năng và thử lại.</li><li>• Kiểm tra xen hướng pin có đúng không.</li><li>• Kiểm tra pin chết.</li><li>• Kiểm tra khoảng cách và góc của bạn từ màn hình.</li><li>• Kiểm tra xem điều khiển từ xa có được chỉ đúng vào cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa của màn hình không.</li><li>• Kiểm tra những vật cản giữa bộ điều khiển từ xa và cửa sổ cảm biến của điều khiển từ xa.</li><li>• Kiểm tra để cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa không ở dưới ánh sáng huỳnh quang mạnh hay dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp.</li><li>• Kiểm tra xem có bất kỳ thiết bị nào (máy tính hoặc trợ lý kỹ thuật số cá nhân, PDA) gần đó truyền tín hiệu hồng ngoại có thể gây nhiễu truyền tín hiệu giữa điều khiển từ xa và màn hình. Tắt chức năng hồng ngoại của các thiết bị này.</li></ul> |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|